Số: 69/TB-SKHCN
Thời gian ký: 2026-04-01T15:30:50+07:00

Phụ lục II
DANH MỤC BIỂU MẪU
TUYỂN CHỌN TỔ CHỨC CHỦ TRÌ, CÁ NHÂN CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Thông báo số……./TB-SKHCN ngày tháng 3 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Ký hiệu	Tên biểu mẫu
1	III.01-ĐĐK.TC	Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ
2	III.02-LLTC	Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì
3	III.03-LLCN	Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên chính, thư ký khoa học
4	III.04-LLCG	Lý lịch khoa học chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài
5	III.05-VB.XNPH	Văn bản xác nhận phối hợp thực hiện nhiệm vụ
6	III.06-TM.ĐTUD	Thuyết minh nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ
7	III.07-TM.ĐTXH	Thuyết minh nhiệm vụ nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn
8	III.08-TM.DA/ DASXTN	Thuyết minh Dự án khoa học và công nghệ/ Dự án sản xuất thử nghiệm
9	III. 09-MB	Mẫu bìa thuyết minh nhiệm vụ
10	III. 10	Danh mục các văn bản căn cứ viết thuyết minh

Mẫu III.01-ĐĐK.TC

TÊN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ

CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ KH&CN CẤP .....

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ thông báo của ..... về việc tuyển chọn tổ chức và cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp ... năm 20...

1. THÔNG TIN NHIỆM VỤ ĐĂNG KÝ

1.1 Tên nhiệm vụ (tiếng Việt):

……

1.2 Tên nhiệm vụ (tiếng Anh - *đối với nhiệm vụ hợp tác quốc tế*):

……

2. Thuộc chương trình (tên chương trình / mã số chương trình): .../...

3. Lĩnh vực KH&CN:…….

Ngành: ....

Chuyên ngành: ....

4. Tóm tắt nội dung nhiệm vụ (không quá 300 từ):

……

Từ khóa: ....

5. Thời gian thực hiện (dự kiến): ... tháng, từ ... đến ...

6. Tổng kinh phí đề xuất: ……triệu đồng, trong đó:

- Kinh phí đề nghị cấp: ...

- Kinh phí từ nguồn khác: ... trong đó:

+ NSNN:……...

+ Ngoài NSNN: ……..

II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC CHỦ TRÌ

1. Tên tổ chức:

……

2. Đại diện theo pháp luật: ……Chức vụ:

……

3. Mã định danh tổ chức: ……

III. TỔ CHỨC PHỐI HỢP HOẶC ỨNG DỤNG KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU (nếu có)

1. Tổ chức phối hợp:....

2. Tổ chức ứng dụng kết quả nghiên cứu: …

IV. ĐỐI TÁC NƯỚC NGOÀI *(Dành cho nhiệm vụ hợp tác quốc tế)*

1. Thông tin tổ chức, cá nhân 1: Tên tổ chức - tên chủ nhiệm

- Kinh phí đề xuất : .... Tổ chức : ...

2. Thông tin tổ chức, cá nhân 2: Tên tổ chức - tên chủ nhiệm

- Kinh phí đề xuất : .... Tổ chức : ...

.....

V. CHỦ NHIỆM VÀ NHÂN SỰ THỰC HIỆN

T	**Họ và tên** (kèm học hàm học vị)	**Cơ quan công tác**	**Mã định danh cá nhân**	**Vai trò trong nhiệm vụ**	**Ghi chú**[3]

VI. HỒ SƠ GỒM CÓ:

1. Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ mẫu III.01-ĐĐK.TC;

2. Bản sao các tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức theo quy định pháp luật (Quyết định thành lập/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức chủ trì/Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì hoặc giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân khác);

3. Thuyết minh nhiệm vụ theo các biểu mẫu: III.06-TM.ĐTUD; III.07-TM.ĐTXH; III.08-TM. DA/ DASXTN.

4. Tóm tắt hoạt động KH&CN của tổ chức đăng ký chủ trì theo mẫu III.02-LLTC;

5. Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm, thành viên chính, thư ký khoa học[1] theo mẫu III.03-LLCN;

6. Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài theo mẫu III.04-LLCG, trong đó có kê khai mức lương chuyên gia (nếu có thuê chuyên gia);

7. Văn bản xác nhận về sự đồng ý của các tổ chức tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ mẫu III.05-VB.XNPH (nếu có);

8. Đối với dự án khoa học và công nghệ, dự án sản xuất thử nghiệm có yêu cầu vốn đối ứng ngoài ngân sách nhà nước phải có văn bản chứng minh khả năng bố trí, huy động vốn ngoài ngân sách như sau:

- Đối với trường hợp sử dụng nguồn vốn tự có: Hồ sơ chứng minh nguồn vốn và cam kết sử dụng nguồn vốn vào đối ứng thực hiện nhiệm vụ;

- Đối với trường hợp huy động vốn từ các cá nhân/tổ chức hoặc huy động vốn góp của chủ sở hữu: văn bản cam kết và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của các cá nhân/tổ chức/chủ sở hữu cho tổ chức chủ trì để thực hiện nhiệm vụ và báo cáo tài chính theo quy định pháp luật trong 02 năm gần nhất của tổ chức tham gia góp vốn;

- Đối với trường hợp vay vốn tổ chức tín dụng: cam kết cho vay vốn của tổ chức tín dụng để thực hiện nhiệm vụ hoặc hợp đồng hạn mức tín dụng còn hiệu lực của tổ chức tín dụng và tổ

[1] Lý lịch khoa học phải có xác nhận của tổ chức quản lý nhân sự

chức chủ trì có giá trị bảo đảm được vốn đối ứng thực hiện nhiệm vụ;

9. Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ). Báo giá được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung trước thời điểm họp thẩm định kinh phí (nếu cần);

10. Báo cáo tài chính của 02 năm gần nhất của tổ chức chủ trì đã nộp các cơ quan quản lý theo quy định;

11. Tài liệu liên quan khác, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn hoặc giao trực tiếp thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ hoặc đơn vị quản lý cần làm rõ thông tin trong quá trình tuyển chọn và thẩm định nhiệm vụ.

VII. TỔ CHỨC CHỦ TRÌ CAM KẾT

- Bố trí đủ nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí đối ứng (nếu có) để thực hiện nhiệm vụ;

- Tuân thủ các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản, sản phẩm của nhiệm vụ;

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả của nhiệm vụ;

- Đảm bảo tính chính xác, trung thực của số liệu, thông tin được cung cấp tại hồ sơ đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ.

- Những nội dung và thông tin kê khai trong hồ sơ này là chính xác, đúng sự thật;

- Cử cán bộ có chuyên môn thuộc tổ chức chủ trì làm chủ nhiệm niệm vụ.

- Tổ chức đăng ký chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ không thuộc các trường hợp vi phạm điều kiện theo quy định tại Nghị định số 267/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đồng thời, không nhận kinh phí từ các nguồn ngân sách nhà nước khác để thực hiện cùng nội dung nhiệm vụ này.

Nếu phát hiện vi phạm những nội dung nêu trên, chúng tôi xin chịu mọi hình thức xử lý theo quy định pháp luật./.

……, ngày.....tháng.....năm 20…

THỦ TRƯỞNG TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ KH&CN
(Họ tên, chữ ký và đóng dấu)

_____

Mẫu III.02-LLTC

TÓM TẮT HOẠT ĐỘNG KH&CN[2]
CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP ...

1. Tên tổ chức:
Năm thành lập:
Địa chỉ:
Website (nếu có):
Điện thoại liên hệ: E-mail:
Mã số thuế: …
Mã số tổ chức KH&CN (nếu có): …
Người đứng đầu tổ chức: …

2. Chức năng, nhiệm vụ và loại hình hoạt động khoa học và công nghệ hoặc sản xuất kinh doanh liên quan đến nhiệm vụ khoa học và công nghệ tuyển chọn

3. Tổng số cán bộ có trình độ đại học trở lên của tổ chức

TT	*Cán bộ có trình độ đại học trở lên*	*Tổng số*
1	Tiến sỹ	
2	Thạc sỹ	
3	Đại học	

4. Số cán bộ nghiên cứu của tổ chức trực tiếp tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tuyển chọn

TT	*Cán bộ có trình độ đại học trở lên*	*Số trực tiếp tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tuyển chọn*
1	Tiến sỹ	
2	Thạc sỹ	
3	Đại học	

5. Kinh nghiệm và kết quả hoạt động khoa học và công nghệ trong 5 năm gần nhất liên quan đến nhiệm vụ khoa học và công nghệ tuyển chọn của các cán bộ tại mục 4
(Nêu lĩnh vực chuyên môn có kinh nghiệm, số năm kinh nghiệm, tên các nhiệm vụ/dự án/đề án đã chủ trì hoặc tham gia, những công trình đã áp dụng vào sản xuất và đời

[2] Trình bày và in trên khổ giấy A4.

sống, thành tựu hoạt động khoa học và công nghệ và sản xuất kinh doanh khác, ...)

6. **Cơ sở vật chất kỹ thuật hiện có liên quan đến nhiệm vụ khoa học và công nghệ tuyển chọn**:

- Nhà xưởng:

- Trang thiết bị chủ yếu:

7. **Khả năng huy động các nguồn vốn khác (ngoài ngân sách nhà nước) cho việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tuyển chọn:**

- Nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước: ..... triệu đồng *(văn bản chứng minh kèm theo)*

....., ngày ..... tháng ..... năm 20...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu III.03-LLCN

LÝ LỊCH KHOA HỌC
CỦA CÁ NHÂN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ[3]

ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ: ☐

ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN CHÍNH/ THƯ KÝ KHOA HỌC: ☐

Tên nhiệm vụ:

.....

1. Họ và tên:			
2. Ngày/tháng/năm sinh[4]:		Nam/Nữ[4]:	
3. Số định danh cá nhân:			
4. Học hàm:		Năm được phong học hàm:	
Học vị:		Năm đạt học vị:	
5. Chức danh nghề nghiệp[5]:			
Chức vụ:			
6. Điện thoại:		E-mail:	
7. Địa chỉ:			
8. Nơi làm việc:			
Tên tổ chức:			
Tên người đứng đầu:			
Điện thoại nơi làm việc:			
Địa chỉ:			
9. Quá trình đào tạo			
Bậc đào tạo	**Nơi đào tạo**	**Chuyên ngành**	**Năm tốt nghiệp**
Đại học			
Thạc sỹ			
Tiến sỹ			
Sau tiến sỹ			
10. Quá trình công tác			
Thời gian (Từ năm ... đến năm...)	**Vị trí công tác**	**Tổ chức công tác**	**Địa chỉ Tổ chức**

3 Mẫu Lý lịch này dùng cho các cá nhân đăng ký chủ nhiệm hoặc tham gia thực hiện chính nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN). Lý lịch được trình bày và in ra trên khổ giấy A4.

4 Không cần ghi nếu đã cung cấp số định danh cá nhân.

5 Ví dụ: chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ hoặc tương đương.

11. Các công trình công bố chủ yếu

(liệt kê các công trình tiêu biểu đã công bố liên quan đến nhiệm vụ KH&CN đăng ký trong 5 năm gần nhất)

TT	Tên công trình (*bài báo, công trình...*)	Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình	Nơi công bố (*tên tạp chí, nhà xuất bản*)	Năm công bố

12. Số lượng văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp *(liệt kê các văn bằng bảo hộ: sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí, giống cây trồng liên quan đến nhiệm vụ KH&CN đăng ký - nếu có)*

TT	Tên, số, nội dung văn bằng bảo hộ	Năm cấp văn bằng

13. Số công trình được áp dụng trong thực tiễn *(liên quan đến nhiệm vụ KH&CN đăng ký - nếu có)*

TT	Tên công trình	Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Thời gian

14. Các nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì hoặc tham gia *(trong 5 năm gần đây thuộc lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ KH&CN đăng ký - nếu có)*

Tên nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì	Thời gian *(bắt đầu - kết thúc)*	Thuộc Chương trình *(nếu có)*	Tình trạng *(đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)*
Tên nhiệm vụ KH&CN đã tham gia	**Thời gian** *(bắt đầu - kết thúc)*	**Thuộc Chương trình** *(nếu có)*	**Tình trạng** *(đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)*

15. Giải thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ *(về KH&CN, về chất lượng sản phẩm,... liên quan đến nhiệm vụ KH&CN đăng ký - nếu có)*

TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Năm tặng thưởng

16. Kết quả hoạt động KH&CN và sản xuất kinh doanh khác *(liên quan đến nhiệm vụ KH&CN đăng ký - nếu có)*

17. Cam Kết

Tôi cam kết:

- Các thông tin trong lý lịch là trung thực, chính xác:

- Có đủ thời gian, năng lực và điều kiện để chủ trì / tham gia nhiệm vụ (trong trường hợp đăng ký tham gia nhiệm vụ).

....., ngày ..... tháng ..... năm 20...

TỔ CHỨC - NƠI LÀM VIỆC CỦA CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM (HOẶC THAM GIA THỰC HIỆN CHÍNH) NHIỆM VỤ KH&CN[6]
(Xác nhận và đóng dấu)

Đơn vị đồng ý và sẽ dành thời gian cần thiết để Ông, Bà .... chủ trì (tham gia) thực hiện nhiệm vụ KH&CN

CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM (HOẶC THAM GIA THỰC HIỆN CHÍNH) NHIỆM VỤ KH&CN
(Họ, tên và chữ ký)

[6] Nhà khoa học không thuộc tổ chức nào thì không xác nhận.

Mẫu III.04-LLCG

LÝ LỊCH KHOA HỌC CHUYÊN GIA THAM GIA THỰC HIỆN

Tên nhiệm vụ: …….

1. Họ và tên:.....

2. Năm sinh[7]: ..... **3.** Nam/Nữ[7]: .....

4. Số định danh cá nhân/Số Hộ chiếu (nếu có) :……

5. Học hàm:.....Năm được phong:.....

Học vị: ..... Năm đạt học vị:.....

6. Lĩnh vực nghiên cứu chính trong 5 năm gần đây liên quan đến hướng nhiệm vụ:

7. Chức danh nghiên cứu: .....

Chức vụ hiện nay: .....

8. Thông tin liên hệ:

Số điện thoại liên hệ: .....

E-mail: .....

9. Cơ quan công tác:

Tên cơ quan: .....

Tên người đứng đầu: .....

Địa chỉ cơ quan: .....

Điện thoại:.....; Fax:.....; Website: htttp://www.....

10. Quá trình đào tạo

Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp
Đại học			
Thạc sỹ			
Tiến sỹ			

[7] Không cần ghi nếu đã cung cấp số định danh cá nhân.

Thực tập sinh khoa học			

11. Trình độ ngoại ngữ *(mỗi mục đề nghị ghi rõ mức độ: Tốt/Khá/TB)*

TT	Tên ngoại ngữ	Nghe	Nói	Đọc	Viết
…					

12. Quá trình công tác

Thời gian (*từ năm ... đến năm...*)	Vị trí công tác	Lĩnh vực chuyên môn	Cơ quan công tác

13. Các công trình khoa học và công nghệ (KH&CN) chủ yếu được công bố, sách chuyên khảo: *(liệt kê công trình tiêu biểu đã công bố trong 5 năm gần nhất)*

TT	Tên công trình (*bài báo, công trình...*)	Là tác giả/đồng tác giả công trình	Nơi công bố (*tên tạp chí đã đăng/ nhà xuất bản*)	Năm công bố
1	Tạp chí quốc tế			
2	Tạp chí quốc gia			
3	Hội thảo/ hội nghị quốc tế			
4	Sách chuyên khảo			

14. Số lượng văn bằng độc quyền sáng chế/ giải pháp hữu ích/ văn bằng bảo hộ quyền tác giả/phần mềm đã được cấp *(nếu có)*

TT	Tên và nội dung văn bằng	Năm cấp văn bằng
..		

15. Số lượng công trình, kết quả nghiên cứu được áp dụng trong thực tiễn *(nếu có)*

TT	Tên công trình	Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Thời gian
…			

16. Các nhiệm vụ, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì hoặc tham gia trong 5 năm gần đây

Tên nhiệm vụ, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì	Thời gian *(bắt đầu - kết thúc)*	Thuộc Chương trình *(nếu có)*	Tình trạng *(đã nghiệm thu-xếp loại, chưa nghiệm thu)*
Tên nhiệm vụ, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã tham gia	Thời gian *(bắt đầu - kết thúc)*	Thuộc Chương trình *(nếu có)*	Tình trạng *(đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)*

17. Giải thưởng *(về KH&CN, về chất lượng sản phẩm, ...)*

TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Năm tặng thưởng
…		

18. Kinh nghiệm về quản lý, đánh giá KH&CN *(số lượng các Hội đồng tư vấn, xét duyệt, nghiệm thu, đánh giá các chương trình, nhiệm vụ, dự án KH&CN cấp quốc gia hoặc tương đương trong và ngoài nước đã tham gia trong 5 năm gần đây)*

TT	Hình thức Hội đồng	Số lần
…		

19. Nghiên cứu sinh đã hướng dẫn bảo vệ thành công *(nếu có)*

TT	Họ và tên	Hướng dẫn /đồng hướng dẫn	Đơn vị công tác	Năm bảo vệ thành công
…				

Tôi xin cam đoan những thông tin được ghi ở trên là hoàn toàn chính xác.

....., ngày ..... tháng ..... năm 20...

Xác nhận của Cơ quan công tác
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu III.05-VB.XNPH

09/2024/TT-BKHCN**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN PHỐI HỢP THỰC HIỆN[8] NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP ...

Kính gửi: ……[9]

1. Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) đăng ký tuyển chọn:

Thuộc Chương trình KH&CN/ Mã số của Chương trình (nếu có):

Thuộc lĩnh vực KH&CN:

2. Tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì nhiệm vụ KH&CN

- Tên tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ KH&CN:

- Họ và tên, học vị, chức vụ của cá nhân đăng ký làm chủ nhiệm nhiệm vụ KH&CN:

3. Tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện nhiệm vụ KH&CN

- Tên tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện nhiệm vụ KH&CN

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã định danh của tổ chức đăng ký phối hợp:

4. Nội dung công việc tham gia trong nhiệm vụ KH&CN (*và kinh phí tương ứng*) của tổ chức phối hợp nghiên cứu đã được thể hiện trong bản thuyết minh nhiệm vụ KH&CN của hồ sơ đăng ký tuyển chọn.

Khi Hồ sơ trúng tuyển, chúng tôi cam đoan sẽ hoàn thành những thủ tục pháp lý theo quy định về nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi bên để thực hiện tốt nhất và đúng thời hạn, mục tiêu, nội dung và sản phẩm của nhiệm vụ KH&CN.

....., ngày ….tháng …. năm 20…..

CÁ NHÂN **ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM** *(Họ, tên và chữ ký)*	**THỦ TRƯỞNG** **TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ** *(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)*

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ PHỐI HỢP THỰC HIỆN
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

[8] Giấy xác nhận được trình bày và in ra trên khổ giấy A4

[9] Tên cơ quan nhận hồ sơ tuyển chọn

Mẫu III.06-TM.ĐTUD

THUYẾT MINH
NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CẤP ...[10]

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHIỆM VỤ

1. Tên nhiệm vụ

- Mã số *(được cấp khi Hồ sơ trúng tuyển)*:

2. Thời gian thực hiện: ……. tháng

(Từ tháng /20… đến tháng /20…)

3. Cấp quản lý: …….

4. Tổng kinh phí thực hiện: ..... **triệu đồng, trong đó:**

Nguồn	**Kinh phí** *(triệu đồng)*
- Từ ngân sách nhà nước	
- Từ nguồn ngoài ngân sách nhà nước	

5. Đề nghị phương thức khoán chi:

☐ Khoán đến sản phẩm cuối cùng	☐ Khoán từng phần, trong đó:
	- Kinh phí khoán: ……..triệu đồng - Kinh phí không khoán: ……..triệu đồng

6. Thuộc chương trình (tên chương trình / mã số chương trình): .../...

7. Lĩnh vực KH&CN:…….

Ngành: ....

Chuyên ngành: ....

8. Chủ nhiệm nhiệm vụ

Họ và tên: .....Số định danh cá nhân: .....

Ngày, tháng, năm sinh[11]: ..... Giới tính[11]: Nam ☐ / Nữ: ☐

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: .....

Chức danh nghề nghiệp[12]: .....Chức vụ.....

Điện thoại: ……E-mail: .....

---

[10] Bản Thuyết minh này dùng cho hoạt động nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thuộc các lĩnh vực khoa học nêu tại mục 7 của Thuyết minh. Thuyết minh được trình bày và in trên khổ A4

[11] Không cần ghi nếu đã cung cấp số định danh cá nhân

[12] Ví dụ: chức danh nghiên cứu khoa học (nghiên cứu viên, nghiên cứu viên chính, nghiên cứu viên cao cấp), chức danh công nghệ (kỹ sư, kỹ sư chính, kỹ sư cao cấp) hoặc tương đương.

Tên tổ chức đang công tác: .....

Địa chỉ tổ chức: .....

9. Thư ký khoa học của nhiệm vụ

Họ và tên: .....Số định danh cá nhân: .....

Ngày, tháng, năm sinh[11]: ..... Giới tính[11]: Nam ☐ / Nữ: ☐

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: .....

Chức danh nghề nghiệp: .....Chức vụ.....

Điện thoại: ……E-mail: .....

Tên tổ chức đang công tác: .....

Địa chỉ tổ chức: .....

10. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ

Tên tổ chức chủ trì nhiệm vụ: .....

Mã số tổ chức: .....

Điện thoại: .....

Website: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: .....

Số tài khoản: .....tại kho bạc Nhà nước.....

Ngân hàng: .....

11. Các tổ chức phối hợp chính thực hiện nhiệm vụ *(nếu có)*

1. Tên tổ chức 1: .....

Mã số tổ chức:……

Điện thoại: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: .....

Tên cơ quan chủ quản: .....

2. Tên tổ chức 2: .....

Mã số tổ chức:……

Điện thoại: ....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: .....

Tên cơ quan chủ quản .....

12. Thành viên thực hiện nhiệm vụ

(Ghi những người được phân công chịu trách nhiệm thực hiện đối với từng nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ thuộc tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp tham gia thực hiện nhiệm vụ. Các thành

viên khác lập thành danh sách theo mẫu này có xác nhận của tổ chức chủ trì và gửi kèm theo hồ sơ khi đăng ký)

TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Chức danh thực hiện nhiệm vụ[13]	Tổ chức công tác
1		Chủ nhiệm nhiệm vụ	
2		Thư ký khoa học	
3		Thành viên chính	
…		Thành viên chính	

II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

13. Mục tiêu của nhiệm vụ (*Bám sát và cụ thể hoá định hướng mục tiêu theo đặt hàng)*

.....

14. Tình trạng của nhiệm vụ

☐ Mới ☐ Kế tiếp hướng nghiên cứu của chính nhóm tác giả

☐ Kế tiếp nghiên cứu của người khác

15. Tổng quan tình hình nghiên cứu, luận giải về mục tiêu và những nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ

15.1 Đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của nhiệm vụ

Ngoài nước (*Phân tích, đánh giá được những công trình nghiên cứu có liên quan và những kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ*)

.....

Trong nước *(Phân tích, đánh giá tình hình nghiên cứu trong nước thuộc lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ, đặc biệt phải nêu cụ thể được những kết quả KH&CN liên quan đến nhiệm vụ mà các thành viên tham gia nhiệm vụ đã thực hiện. Nếu có các nhiệm vụ cùng bản chất đã và đang được thực hiện ở cấp khác, nơi khác thì phải giải trình rõ các nội dung kỹ thuật liên quan đến nhiệm vụ này; Nếu phát hiện có nhiệm vụ đang tiến hành mà nhiệm vụ này có thể phối hợp nghiên cứu được thì cần ghi rõ Tên nhiệm vụ, Tên Chủ nhiệm nhiệm vụ và cơ quan chủ trì nhiệm vụ đó)*

.....

15.2 Luận giải về những nội dung cần nghiên cứu của nhiệm vụ

Cần nêu rõ hiện trạng nghiên cứu: Tổng hợp nghiên cứu trong và ngoài nước; làm rõ kết quả, xu thế, trình độ. Chỉ ra vấn đề đã giải quyết, hạn chế và khoảng trống tri thức/kỹ thuật cần nghiên cứu.

Nêu cụ thể sự cần thiết nghiên cứu: Luận giải sự cần thiết trên cơ sở khoảng trống và yêu cầu thực tiễn. Làm rõ: tính mới, ý nghĩa khoa học, ý nghĩa thực tiễn, mức độ cấp bách (nếu có).

---

[13] Chức danh tham gia thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn tại Thông tư số 39/2025/TT- BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ (Chỉ nêu chủ nhiệm nhiệm vụ thư ký khoa học và các thành viên chính).

Làm rõ nội dung và cách tiếp cận nghiên cứu: Xác định nội dung nghiên cứu gắn với mục tiêu, giải quyết trực tiếp các vấn đề đặt ra, Luận giải cơ sở đề xuất nội dung và mối liên hệ với sản phẩm. Nêu cách tiếp cận, phương pháp, kỹ thuật chính bảo đảm tính khoa học và khả thi.

.....

16. Liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu, tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ đã trích dẫn khi đánh giá tổng quan

(Tên công trình, tác giả, nơi và năm công bố, chỉ nêu tài liệu đã được trích dẫn để luận giải cho sự cần thiết nghiên cứu nhiệm vụ)

17. Nội dung nghiên cứu khoa học và triển khai thực nghiệm của nhiệm vụ và phương án thực hiện

(Liệt kê và mô tả chi tiết:

- Cách tiếp cận vấn đề nghiên cứu, thiết kế nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sẽ sử dụng gắn với từng nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ. Những công việc của từng nội dung nghiên cứu và triển khai thực nghiệm phù hợp cần thực hiện để giải quyết các vấn đề và tạo ra sản phẩm theo đặt hàng, kèm theo nhu cầu về nhân lực, trang thiết bị, vật tư, nguyên vật liệu và dịch vụ cần thiết phục vụ hoạt động nghiên cứu nêu trên;

- Chỉ rõ những nội dung mới, những nội dung kế thừa kết quả nghiên cứu của các nhiệm vụ trước đó, dự kiến những nội dung có tính rủi ro và giải pháp khắc phục – nếu có;

- Nội dung thuê chuyên gia trong, ngoài nước thực hiện nếu có không kê khai ở mục này, sẽ được kê khai ở mục 20) Giải trình sự cần thiết của việc thuê chuyên gia, tổ chức hội thảo, khảo sát, hợp tác trong và ngoài nước (nếu có).

Nội dung 1: .....

Công việc 1.1: .....

Công việc 1.2: .....

Nội dung 2: .....

Công việc 2.1: .....

Công việc 2.2: .....

.....

Nội dung 3: .....

Công việc 3.1: .....

Công việc 3.2: .....

.....

18. Phương án phối hợp với các tổ chức nghiên cứu và cơ sở sản xuất trong nước

(Trình bày rõ phương án phối hợp: tên các tổ chức phối hợp chính tham gia thực hiện nhiệm vụ và nội dung công việc tham gia trong nhiệm vụ, kể cả các cơ sở sản xuất hoặc những người sử dụng kết quả nghiên cứu; khả năng đóng góp về nhân lực, tài chính, cơ sở hạ tầng - nếu có).

.....

19. Phương án hợp tác quốc tế (nếu có)

(Trình bày rõ phương án phối hợp: tên đối tác nước ngoài; nội dung đã hợp tác đối với đối tác đã có hợp tác từ trước; nội dung cần hợp tác trong khuôn khổ nhiệm vụ; hình thức thực hiện. Phân tích rõ lý do cần hợp tác và dự kiến kết quả hợp tác, tác động của hợp tác đối với kết quả của nhiệm vụ)

.....

20. Phương án thuê chuyên gia (nếu có)

20.1. Thuê chuyên gia trong nước

Số TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Thuộc tổ chức	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện và giải trình lý do cần thuê	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)
1					
2					
….					

20.2. Thuê chuyên gia nước ngoài

Số TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Quốc tịch	Thuộc tổ chức	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện và giải trình lý do cần thuê	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)
1						
2						
….						

21. Tiến độ thực hiện

	Các nội dung, công việc chủ yếu cần được thực hiện; các mốc đánh giá chủ yếu	**Kết quả phải đạt**	**Thời gian** (bắt đầu, kết thúc)	**Cá nhân, tổ chức chủ trì***	**Dự kiến kinh phí**
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*
1	***Nội dung 1***				
	- Công việc 1.1				
	- Công việc 1.2				
	……				

2	***Nội dung 2***				
	- Công việc 2.1				
	- Công việc 2.2				
	……				
…	***Nội dung n***				
	- Công việc n.1				
	- Công việc n.2				
	……				

** Chỉ ghi các tổ chức, cá nhân có tên tại Mục 8, 9, 10, 11, 12, 20*

22. Nhận diện rủi ro và biện pháp quản lý, kiểm soát

- *Nhận diện rủi ro có thể gặp phải và mức độ ảnh hưởng.*

…..

- *Biện pháp kiểm soát và phương án dự phòng.*

…..

III. SẢN PHẨM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (KH&CN) CỦA NHIỆM VỤ

23. Sản phẩm KH&CN chính của nhiệm vụ và yêu cầu chất lượng cần đạt

(Liệt kê theo dạng sản phẩm)

Dạng I: Công bố khoa học (Bài báo; Sách chuyên khảo và các sản phẩm khác)

Số TT	**Tên sản phẩm**	**Yêu cầu khoa học cần đạt**	**Dự kiến nơi công bố** (Tạp chí, Nhà xuất bản)	**Ghi chú**
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*
1				
2				
...				

Dạng II: Nguyên lý ứng dụng; Phương pháp; Tiêu chuẩn; Quy phạm; Phần mềm máy tính; Bản vẽ thiết kế; Quy trình công nghệ; Sơ đồ, bản đồ; Số liệu, Cơ sở dữ liệu; Báo cáo phân tích; Tài liệu dự báo *(phương pháp, quy trình, mô hình, ...)*; Đề án, quy hoạch; Luận chứng kinh tế-kỹ thuật, Báo cáo nghiên cứu khả thi và các sản phẩm khác

TT	Tên sản phẩm	Yêu cầu khoa học cần đạt	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*
1			
2			
...			

Dạng III: Mẫu (*model, maket);* Sản phẩm *(là hàng hoá, có thể được tiêu thụ trên thị trường);* Vật liệu; Thiết bị, máy móc; Dây chuyền công nghệ; Giống cây trồng; Giống vật nuôi và các loại khác.

Số TT	Tên sản phẩm cụ thể và chỉ tiêu chất lượng chủ yếu của sản phẩm	Đơn vị đo	Mức chất lượng			Dự kiến số lượng/quy mô sản phẩm tạo ra
			Cần đạt	Mẫu tương tự (Theo các tiêu chuẩn mới nhất)		
				Trong nước	Thế giới	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
1						
…						

Dạng IV: Đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng

TT	Tên sản phẩm	Yêu cầu khoa học cần đạt	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*
1			
2			
…			

23.1. Kết quả tham gia đào tạo sau đại học

TT	Cấp đào tạo	Số lượng	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*

23.2. Trình độ khoa học của sản phẩm (Dạng I & II) so với các sản phẩm tương tự hiện có *(Làm rõ cơ sở khoa học và thực tiễn để xác định các yêu cầu khoa học cần đạt của các sản phẩm của nhiệm vụ)*

.....

.....

23.3. Mức chất lượng các sản phẩm (Dạng III) so với các sản phẩm tương tự trong nước và nước ngoài *(Làm rõ cơ sở khoa học và thực tiễn để xác định các chỉ tiêu về chất lượng cần đạt của các sản phẩm của nhiệm vụ)*

.....

.....

24. Khả năng ứng dụng và phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu

24.1. Khả năng về thị trường *(Nhu cầu thị trường trong và ngoài nước, nêu tên và nhu cầu khách hàng cụ thể nếu có; điều kiện cần thiết để có thể đưa sản phẩm ra thị trường)*

.....

.....

24.2. Khả năng về ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào sản xuất kinh doanh *(Khả năng cạnh tranh về giá thành và chất lượng sản phẩm)*

.....

.....

24.3. Khả năng liên doanh liên kết với các doanh nghiệp trong quá trình nghiên cứu và triển khai ứng dụng sản phẩm

.....

.....

24.4. Mô tả phương thức chuyển giao

(Chuyển giao công nghệ trọn gói, chuyển giao công nghệ có đào tạo, chuyển giao theo hình thức trả dần theo tỷ lệ % của doanh thu; liên kết với doanh nghiệp để sản xuất hoặc góp vốn với đơn vị phối hợp nghiên cứu hoặc với cơ sở sẽ áp dụng kết quả nghiên cứu theo tỷ lệ đã thỏa thuận để cùng triển khai sản xuất; tự thành lập doanh nghiệp trên cơ sở kết quả nghiên cứu tạo ra…)

.....

.....

25. Phạm vi và địa chỉ (dự kiến) ứng dụng các kết quả của nhiệm vụ

.....

.....

26. Tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu

26.1 Mức độ tương xứng giữa kết quả đạt được với nguồn lực ngân sách đã sử dụng.

……
……
……..

26.2 Dự kiến tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ với phát triển kinh tế - xã hội.

a. Đối với lĩnh vực KH&CN có liên quan *(Nêu những dự kiến đóng góp vào các lĩnh vực khoa học công nghệ ở trong nước và quốc tế)*

.....

.....

b. Đối với tổ chức chủ trì và các cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu

.....

.....

c. Đối với kinh tế - xã hội và môi trường *(Nêu những tác động dự kiến của kết quả nghiên cứu đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và môi trường)*

.....

.....

27. Phương án trang bị thiết bị máy móc để thực hiện và xử lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ

27.1. Phương án trang bị tài sản *(xây dựng phương án, đánh giá và so sánh để lựa chọn phương án hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả nhất, hạn chế tối đa mua mới; thống kê danh mục tài sản cho các nội dung c, d)*

a. Bố trí trong số thiết bị máy móc hiện có của tổ chức chủ trì nhiệm vụ *(nếu chưa đủ thì xây dựng phương án hoặc b, hoặc c, hoặc d, hoặc cả b, c, d)*

.....

.....

b. Điều chuyển thiết bị máy móc (nếu có)

.....

c. Thuê thiết bị máy móc

STT	Danh mục tài sản	Tính năng, thông số kỹ thuật	Thời gian thuê
1			
2			

d. Mua sắm mới thiết bị máy móc

STT	Danh mục tài sản	Tính năng, thông số kỹ thuật
1		
2		

27.2. Đề xuất phương án xử lý tài sản trang bị và tài sản là kết quả của quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ *(tổ chức chủ trì đề xuất hình thức xử lý và đối tượng thụ hưởng)*

a. Thực hiện kiểm kê, đánh giá toàn bộ tài sản

.....

.....

b. Phân loại theo hiện trạng sử dụng

.....

c. Hình thức xử lý *(Giao cho tổ chức chủ trì tiếp tục quản lý, sử dụng; Điều chuyển cho tổ chức khác có nhu cầu; Thanh lý đối với tài sản không còn giá trị sử dụng)*

.....

.....

d. Dự kiến phương án xử lý tài sản là kết quả của nhiệm vụ

Liệt kê các loại tài sản hình thành là kết quả nghiên cứu: (*quy trình công nghệ, mô hình, thiết bị thử nghiệm, dữ liệu, phần mềm…*)

.....

.....

Phương án quản lý (*bàn giao cho cơ quan đặt hàng hoặc tổ chức chủ trì*)

.....

Phương án khai thác: (*Ứng dụng vào thực tiễn; Chuyển giao công nghệ; Thương mại hóa kết quả nghiên cứu phù hợp định hướng thúc đẩy đổi mới sáng tạo của theo quy định. Trường hợp có nhiều nguồn vốn: Việc phân chia quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản được thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên theo quy định.)*

.....

IV. NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ NGUỒN KINH PHÍ

(Giải trình chi tiết trong phụ lục kèm theo)

Đơn vị tính: triệu đồng

27	**Kinh phí thực hiện nhiệm vụ phân theo các khoản chi**						
	Nguồn kinh phí	**Tổng số**	**Trong đó**				
			Chi thù lao thực hiện nhiệm vụ + chuyên gia (nếu có)	**Nguyên, vật liệu, năng lượng**	**Thiết bị, máy móc**	**Xây dựng, sửa chữa nhỏ**	**Chi khác**
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
	Tổng kinh phí						
	Trong đó:						
1	Ngân sách nhà nước:						
	a. Kinh phí khoán chi:						
	b. Kinh phí không khoán chi:						
2	Nguồn ngoài ngân sách nhà nước						

……, ngày..... tháng ..... năm 20....
Chủ nhiệm nhiệm vụ
(Chữ ký, họ và tên)

……, ngày..... tháng ..... năm 20....
Tổ chức chủ trì nhiệm vụ
(Chữ ký, họ và tên, đóng dấu)

……, ngày..... tháng ..... năm 20....
Cơ quan/ đơn vị có thẩm quyền phê duyệt
(Chữ ký, họ và tên, đóng dấu)

Phụ lục

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung các khoản chi[14]	Tổng kinh phí	Nguồn vốn[15]											
			Ngân sách nhà nước[16]								Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
			Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4=(6+8+10)*	*5=(7+9+11)*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1	**Chi thù lao thực hiện nhiệm vụ**													
2	**Thuê chuyên gia** - Trong nước - Nước ngoài													
3	**Nguyên, vật liệu, năng lượng**													
4	**Thiết bị, máy móc**													
5	**Xây dựng, sửa chữa nhỏ**													
6	**Chi khác**													

[14] Các căn cứ xây dựng dự toán: liệt kê các quyết định phê duyệt định mức, văn bản hướng dẫn,…

[15] Chỉ dự toán chi tiết theo năm thực hiện khi nhiệm vụ đã được phê duyệt

[16] Trong trường hợp có nguồn ngân sách từ trung ương tách thành 2 phần: Ngân sách trung ương (NSTW) và Ngân sách địa phương (NSĐP)

	Tổng cộng													

GIẢI TRÌNH CÁC KHOẢN CHI

Khoản 1. Thù lao tham gia thực hiện nhiệm vụ

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI THÙ LAO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Số TT	Chức danh	Tổng số người	Số tháng quy đổi	Tổng kinh phí (triệu đồng)	
				Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	Chủ nhiệm nhiệm vụ				
2	Thành viên chính				
3	Thành viên				
4	Thư ký khoa học				
5	Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ				
6	Lao động phổ thông hỗ trợ các công việc trong nội dung nghiên cứu				
Cộng:					

DỰ TOÁN CHI TIẾT THÙ LAO THAM GIA THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm (ĐMCN)	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện nhiệm vụ	Nguồn vốn[17]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=3x5x6*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
I	**Xây dựng thuyết minh nhiệm vụ**	Nội dung công việc này chủ nhiệm và thư ký khoa học của nhiệm vụ thực hiện, đã được tính trong thù lao của CN và TKKH, không tính thù lao riêng												
	Thù lao của chủ nhiệm nhiệm vụ [18]:													
	Thù lao của thư ký khoa học:													
II	**Nội dung nghiên cứu**													
1	**Nội dung 1: ...** Do một thành viên nghiên cứu chính chủ trì thực hiện													
1.1	***Công việc 1.1: ...*** *Ví dụ: Do thành viên chính Nguyễn Văn A thực hiện trong 12 ngày quy đổi và 02 thành viên tham gia (trong đó: chủ nhiệm nhiệm vụ tham gia với chức danh thành viên, hưởng thù lao tính theo hệ số lao động khoa học của chức danh thành viên), mỗi thành viên thực hiện trong 01 tháng quy đổi; 04 kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ (trong đó: thư ký khoa học tham gia với chức danh kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ và hưởng thù lao tính theo hệ số lao động khoa*													

[17] Chỉ dự toán chi tiết theo từng năm sau khi nhiệm vụ được phê duyệt.

[18] Thù lao Chủ nhiệm nhiệm vụ và thư ký khoa học được tính theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Số TT	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm (ĐMCN)	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện nhiệm vụ	Nguồn vốn[17]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
	học của chức danh kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ), mỗi kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ thực hiện công việc được giao trong 0,5 tháng quy đổi.													
	- Thành viên chính													
	- Thành viên													
	- Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ													
1.2	***Công việc 1.2…***													
2	**Nội dung 2: ...** Chủ nhiệm nhiệm vụ chủ trì thực hiện nội dung với chức danh thành viên chính (hưởng thù lao theo hệ số lao động khoa học của chức danh thành viên chính)													
2.1	***Công việc 2.1: ...*** *Ví dụ: Chủ nhiệm nhiệm vụ thực hiện công việc trong 01 tháng quy đổi và 01 thành viên tham gia trong 8 ngày quy đổi; 03 kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ và mỗi kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ thực hiện công việc được phân công trong 0,5 tháng quy đổi; 5 lao động phổ thông, mỗi lao động phổ thông thực hiện công việc được phân công trong 0,5 tháng quy đổi*													
	- Thành viên chính													
	- Thành viên													
	- Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ													

Số TT	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm (ĐMCN)	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện nhiệm vụ	Nguồn vốn[17]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
	- Lao động phổ thông (tính bằng mức lương tối thiểu vùng cao nhất .... triệu đồng x số tháng thực hiện quy đổi)													
…														
III	**Xây dựng báo cáo tổng kết**	Nội dung công việc này do chủ nhiệm và thư ký khoa học của nhiệm vụ thực hiện, đã được tính trong thù lao của chủ nhiệm và thư ký khoa học, không tính thù lao riêng												
	TỔNG CỘNG													

Khoản 2. Thuê chuyên gia *(dự toán phù hợp với phương án thuê chuyên gia nêu tại mục 20 của thuyết minh)*

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Quốc tịch	Thuộc tổ chức	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)	Mức thù lao tháng theo hợp đồng	Kinh phí		
							Tổng	Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	2	3	4	5	6	7	8=6x7	9	10
I	**Chuyên gia trong nước**								
1									
…..									
…..									
II	**Chuyên gia nước ngoài**								
1									
…..									
… …									

Khoản 3. Nguyên vật liệu, năng lượng

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[19]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
I	**Nội dung 1**																
	Vật tư, nguyên vật liệu dùng chung																
	Tên vật tư, nguyên vật liệu và chỉ tiêu/thông số kỹ thuật chính.																
I.1	***Công việc 1.1***																
1	Nguyên, vật liệu																
1.1	…																
1.2	…																

[19] Chỉ dự toán chi tiết theo từng năm sau khi nhiệm vụ được phê duyệt

Số TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[19]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
…	…																
2	Năng lượng, nhiên liệu																
2.1	Than																
2.2	Điện	kW/h															
2.3	Xăng, dầu																
2.4	Nhiên liệu khác																
3	Dụng cụ, phụ tùng, vật rẻ tiền mau hỏng																
3.1	…																
3.2	…																
…	…																
4	Nước	m^3															
I.2	***Công việc 1.2***																
1	Nguyên, vật liệu																
1.1	…																

Số TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[19]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
…	…																
4	Nước	m^3															
II	**Nội dung 2**																
II.1	***Công việc 2.1***																
1	Nguyên, vật liệu																
1.1	…																
…	…																
4	Nước	m^3															
…	…																
Cộng																	

1. Trường hợp đã có định mức kinh tế - kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ban hành:

- Dự toán nguyên vật liệu, năng lượng được xây dựng căn cứ vào định mức kinh tế - kỹ thuật do … ban hành tại các văn bản … và báo giá kèm theo.

- Trường hợp chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ban hành thì dự toán được xây dựng trên cơ sở dự trù mức tiêu hao thực tế cho các nội dung, báo giá và không được đề nghị mức khoán chi.

2. Nội dung và mức chi được xác định phù hợp với quy định hiện hành về quản lý tài chính đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đảm bảo tính hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả theo Nghị định 265/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Khoản 4. Thiết bị, máy móc

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn							
					Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
					Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
I	**Thiết bị hiện có của tổ chức chủ trì tham gia thực hiện nhiệm vụ** [20]											
	……..											
	……..											
II	**Thiết bị, máy móc điều chuyển từ tổ chức khác đến**											
	……..											
III	**Khấu hao thiết bị**[21]											
VI	**Thuê thiết bị** (ghi tên thiết bị, thời gian thuê)											
	……											
IV	**Thiết bị công nghệ mua mới**											
	……											
V	**Vận chuyển lắp đặt**											
VI	**Bảo dưỡng, sữa chữa**											
Cộng												

[20] Chỉ ghi tên thiết bị và giá trị còn lại, không cộng vào tổng kinh phí.

[21] Chỉ khai mục này khi tổ chức chủ trì là doanh nghiệp.

Khoản 5. Xây dựng, sửa chữa nhỏ

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung[22]	Kinh phí	Nguồn vốn							
			Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	**Tổng**	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*
1	Chi phí xây dựng ..... m^2 nhà xưởng, PTN									
2	Chi phí sửa chữa ..... m^2 nhà xưởng, PTN									
3	Chi phí lắp đặt hệ thống điện, nước									
4	Chi phí khác									
	Cộng:									

[22] Dự toán kèm theo phương án chi tiết

Khoản 6. Chi khác

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Nguồn vốn											
		Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
		Tổng		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
		Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*				
1	***Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu, công tác trong nước***												
2	***Hợp tác quốc tế*** (*định mức chi theo quy định hiện hành)*												
a	Đoàn ra (nước đến, số người, số ngày, số lần, ...)												
b	Đoàn vào (số người, số ngày, số lần...)												
3	***Kinh phí quản lý***												
4	***Chi phí đánh giá, kiểm tra nội bộ***												
	Chi phí kiểm tra nội bộ												
	Chi phí Hội đồng tự đánh giá kết quả nhiệm vụ (nếu có);												
5	***Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu***												
6	***Chi khác***												

Số TT	Nội dung	Nguồn vốn											
		Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
		Tổng		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
		Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
	- Hội thảo												
	- In ấn, phát hành tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc												
	Dịch tài liệu (*định mức chi theo quy định hiện hành)*												
	Khác												
	Cộng:												

Mẫu III.07-TM.ĐTXH

THUYẾT MINH[23]
NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN CẤP ...

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHIỆM VỤ

1. Tên đề nhiệm vụ

- Mã số *(được cấp khi Hồ sơ trúng tuyển)*:

2. Loại nhiệm vụ:

3. Thời gian thực hiện: ……. tháng

(Từ tháng /20… đến tháng /20…)

4. Cấp quản lý: ……

5. Tổng kinh phí thực hiện: ..... **triệu đồng, trong đó:**

Nguồn	**Kinh phí** *(triệu đồng)*
- Từ ngân sách nhà nước	
- Từ nguồn ngoài ngân sách nhà nước	

6. Đề nghị phương thức khoán chi:

☐ Khoán đến sản phẩm cuối cùng	☐ Khoán từng phần, trong đó:
	- Kinh phí khoán: ……..triệu đồng - Kinh phí không khoán: …….triệu đồng

7. Chủ nhiệm nhiệm vụ

Họ và tên: .....Số định danh cá nhân: .....

Ngày, tháng, năm sinh[24]: ..... Giới tính[24]: Nam ☐ / Nữ: ☐

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: .....

Chức danh nghề nghiệp[25]: .....Chức vụ.....

Điện thoại: ……E-mail: .....

Tên tổ chức đang công tác: .....

[23] Thuyết minh được trình bày và in trên khổ A4
[24] Không cần ghi nếu đã cung cấp số định danh cá nhân
[25] Ví dụ: chức danh nghiên cứu khoa học (nghiên cứu viên, nghiên cứu viên chính, nghiên cứu viên cao cấp), chức danh công nghệ (kỹ sư, kỹ sư chính, kỹ sư cao cấp) hoặc tương đương

Địa chỉ tổ chức: .....

8. Thư ký khoa học của nhiệm vụ

Họ và tên: .....Số định danh cá nhân: .....

Ngày, tháng, năm sinh[26]: ..... Giới tính[26]: Nam ☐ / Nữ: ☐

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: .....

Chức danh nghề nghiệp: .....Chức vụ.....

Điện thoại: ……E-mail: .....

Tên tổ chức đang công tác: .....

Địa chỉ tổ chức: .....

9. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ

Tên tổ chức chủ trì nhiệm vụ: .....

Mã số tổ chức: ……

Điện thoại: .....

Website: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: .....

Số tài khoản: .....tại kho bạc Nhà nước.....

Ngân hàng: .....

10. Các tổ chức phối hợp chính thực hiện nhiệm vụ *(nếu có)*

1. Tên tổ chức 1: .....

Mã số tổ chức: ……

Điện thoại: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: ……

Tên cơ quan chủ quản (nếu có): …….

2. Tên tổ chức 2: .....

Mã số tổ chức: ……

Điện thoại: ....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: .....

Tên cơ quan chủ quản (nếu có): …….

11. Thành viên thực hiện nhiệm vụ

---

[26] Không cần ghi nếu đã cung cấp số định danh cá nhân

(Ghi những người được phân công chịu trách nhiệm thực hiện đối với từng nội dung nghiên cứu của **nhiệm vụ** *thuộc tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp tham gia thực hiện* **nhiệm vụ**. *Các thành viên khác lập thành danh sách theo mẫu này có xác nhận của tổ chức chủ trì và gửi kèm theo hồ sơ khi đăng ký)*

TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Chức danh thực hiện nhiệm vụ [27]	Tổ chức công tác
1		Chủ nhiệm nhiệm vụ	
2		Thư ký khoa học	
3		Thành viên chính	
…		Thành viên chính	

II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

12. Mục tiêu của nhiệm vụ (*Bám sát và cụ thể hoá định hướng mục tiêu theo đặt hàng)*

.....

.....

.....

13. Tình trạng của nhiệm vụ

☐ Mới ☐ Kế tiếp hướng nghiên cứu của chính nhóm tác giả

☐ Kế tiếp nghiên cứu của người khác

14. Tổng quan tình hình nghiên cứu, luận giải về mục tiêu và những nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ

14.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực của nhiệm vụ

(*Mô tả, phân tích, đánh giá đầy đủ, rõ ràng mức độ thành công, hạn chế của các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan và những kết quả nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực nghiên cứu của nhiệm vụ*)

.....

.....

14.2 Luận giải về sự cần thiết, tính cấp bách, ý nghĩa lý luận và thực tiễn của nhiệm vụ

(*Trên cơ sở tổng quan tình hình nghiên cứu, luận giải sự cần thiết, tính cấp bách, ý nghĩa*

[27] Chức danh tham gia thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn tại Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

lý luận và thực tiễn của **nhiệm vụ**, *nêu rõ cơ sở cho việc cụ thể hoá mục tiêu và những định hướng nội dung chính cần thực hiện trong* **nhiệm vụ**

Căn cứ triển khai; phân tích hiện trạng, vấn đề cần giải quyết; sự phù hợp về các căn cứ, nguyên tắc và tiêu chí xây dựng; phân tích tính mới)

.....

.....

15. Liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu, tài liệu trong nước và ngoài nước có liên quan đến nhiệm vụ đã trích dẫn khi đánh giá tổng quan:

(tên công trình, tác giả, nơi và năm công bố, chỉ nêu những tài liệu đã được trích dẫn)

.....

.....

16. Nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ:

(xác định các nội dung nghiên cứu rõ ràng, có tính hệ thống, logíc, phù hợp cần thực hiện để đạt mục tiêu đề ra; nội dung thuê chuyên gia trong, ngoài nước thực hiện nếu có không kê khai ở mục này, sẽ được kê khai ở mục 21)

Nội dung 1: .....

Công việc 1: .....

Công việc 2: .....

.....

Nội dung 2: .....

Công việc 1: .....

Công việc 2: .....

.....

Nội dung 3: .....

Công việc 1: .....

Công việc 2: .....

.....

17. Các hoạt động phục vụ nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ:

(giải trình các hoạt động cần thiết dưới đây phục vụ cho nội dung nghiên cứu của **nhiệm vụ***)*

- Sưu tầm/dịch tài liệu phục vụ nghiên cứu (các tài liệu chính)
- Hội thảo/toạ đàm khoa học (số lượng, chủ đề, mục đích, yêu cầu)
- Khảo sát/điều tra thực tế trong nước (quy mô, địa bàn, mục đích/yêu cầu, nội dung, phương pháp)
- Khảo sát nước ngoài (quy mô, mục đích/yêu cầu, đối tác, nội dung)
- .....

18. Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng:

(Luận cứ rõ cách tiếp cận vấn đề nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật dự kiến sử dụng gắn với từng nội dung chính của **nhiệm vụ***; so sánh với các phương pháp giải quyết tương tự khác và phân tích để làm rõ được tính ưu việt của phương pháp sử dụng)*

Cách tiếp cận:

.....

Phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng:

.....

19. Phương án phối hợp với các tổ chức nghiên cứu trong nước:

(Trình bày rõ phương án phối hợp: tên đối tác nước ngoài; nội dung đã hợp tác- đối với đối tác đã có hợp tác từ trước; nội dung cần hợp tác trong khuôn khổ **nhiệm vụ***; hình thức thực hiện. Phân tích rõ lý do cần hợp tác và dự kiến kết quả hợp tác, tác động của hợp tác đối với kết quả của* **nhiệm vụ***)*

20. Phương án hợp tác quốc tế (nếu có)

(Trình bày rõ phương án phối hợp: tên đối tác nước ngoài; nội dung đã hợp tác- đối với đối tác đã có hợp tác từ trước; nội dung cần hợp tác trong khuôn khổ **nhiệm vụ***; hình thức thực hiện. Phân tích rõ lý do cần hợp tác và dự kiến kết quả hợp tác, tác động của hợp tác đối với kết quả của* **nhiệm vụ***)*

.....

.....

21. Phương án thuê chuyên gia (nếu có)

21.1. Thuê chuyên gia trong nước

Số TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Thuộc tổ chức	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện và giải trình lý do cần thuê	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)
1					
2					
….					

21.2. Thuê chuyên gia nước ngoài

Số TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Quốc tịch	Thuộc tổ chức	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện và giải trình lý do cần thuê	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)
1						
2						
….						

22. Tiến độ thực hiện

	Các nội dung, công việc chủ yếu cần được thực hiện; các mốc đánh giá chủ yếu	**Kết quả phải đạt**	**Thời gian** (bắt đầu, kết thúc)	**Cá nhân, tổ chức chủ trì***	**Dự kiến kinh phí**
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*
1	***Nội dung 1***				
	- Công việc 1.1				
	- Công việc 1.2				
	……				
2	***Nội dung 2***				
	- Công việc 2.1				
	- Công việc 2.2				
	……				
…	***Nội dung n***				
	- Công việc n.1				
	- Công việc n.2				
	……				

** Chỉ ghi các tổ chức, cá nhân có tên tại Mục 7, 8, 9, 10, 11, 21*

23. Nhận diện rủi ro và biện pháp quản lý, kiểm soát

- Nhận diện rủi ro có thể gặp phải và mức độ ảnh hưởng.

…..

- Biện pháp kiểm soát và phương án dự phòng.

…..

III. SẢN PHẨM CỦA NHIỆM VỤ

24. Sản phẩm khoa học và công nghệ chính của nhiệm vụ và yêu cầu chất lượng cần đạt

(Liệt kê theo dạng sản phẩm)

Dạng I: Công bố khoa học (Bài báo; Sách chuyên khảo và các sản phẩm khác)

Số TT	Tên sản phẩm	Yêu cầu khoa học cần đạt	Dự kiến nơi công bố (Tạp chí, Nhà xuất bản)	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*
1				
2				
...				

Dạng II: Báo cáo khoa học (báo cáo chuyên đề, báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu, báo cáo kiến nghị); kết quả dự báo; mô hình; quy trình; phương pháp nghiên cứu mới; sơ đồ, bản đồ; số liệu, cơ sở dữ liệu và các sản phẩm khác.

TT	Tên sản phẩm	Yêu cầu khoa học cần đạt	Ghi chú
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*
1			
2			
...			

25. Lợi ích của nhiệm vụ và phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu:

25.1. Lợi ích của nhiệm vụ:

a) Tác động đến xã hội (đóng góp cho việc xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật hoặc có tác động làm chuyển biến nhận thức của xã hội) và tác động đối với ngành, lĩnh vực khoa học (đóng góp mới, mở ra hướng nghiên cứu mới thông qua các công trình công bố ở trong và ngoài nước)

.....

.....

.....

b) Nâng cao năng lực nghiên cứu của tổ chức, cá nhân thông qua tham gia thực hiện nhiệm vụ, đào tạo đại học, sau đại học (số người được đào tạo, chuyên ngành đào tạo)

.....

.....

.....

c*) Mức độ tương xứng giữa kết quả đạt được với nguồn lực ngân sách đã sử dụng.*

.....

.....

.....

d) Khả năng ứng dụng thực tiễn.

.....

.....

25.2 Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu:

(Nêu rõ tên kết quả nghiên cứu; cơ quan/tổ chức ứng dụng; luận giải nhu cầu của cơ quan/ tổ chức ứng dụng; tính khả thi của phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu)

.....

.....

.....

26. Phương án trang bị thiết bị máy móc để thực hiện và xử lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện đề

26.1. Phương án trang bị tài sản *(xây dựng phương án, đánh giá và so sánh để lựa chọn phương án hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả nhất, hạn chế tối đa mua mới; thống kê danh mục tài sản cho các nội dung c, d)*

a. Bố trí trong số thiết bị máy móc hiện có của tổ chức chủ trì nhiệm vụ*(nếu chưa đủ thì xây dựng phương án b, c, d hoặc cả b, c, d)*

b. Điều chuyển thiết bị máy móc

c. Thuê thiết bị máy móc

STT	Danh mục tài sản	Tính năng, thông số kỹ thuật	Thời gian thuê
1			
2			

d. Mua sắm mới thiết bị máy móc

STT	Danh mục tài sản	Tính năng, thông số kỹ thuật
1		
2		

26.2. Đề xuất phương án xử lý tài sản trang bị và tài sản là kết quả của quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ *(tổ chức chủ trì đề xuất hình thức xử lý và đối tượng thụ hưởng)*

Tài sản, kết quả của nhiệm vụ bao gồm:

.....

Tài sản này được giao lại cho tổ chức chủ trì để theo dõi quản lý, sử dụng hoặc tài sản, kết quả của nhiệm vụ được tổ chức chủ trì chuyển giao cho đơn vị tiếp nhận

…….

IV. NHU CẦU KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ NGUỒN KINH PHÍ

(Giải trình chi tiết trong phụ lục kèm theo)

Đơn vị tính: triệu đồng

26	**Kinh phí thực hiện nhiệm vụ phân theo các khoản chi**						
	Nguồn kinh phí	**Tổng số**	**Trong đó**				
			Thù lao thực hiện nhiệm vụ + chuyên gia (nếu có)	**Nguyên, vật liệu, năng lượng**	**Thiết bị, máy móc**	**Xây dựng, sửa chữa nhỏ**	**Chi khác**
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*
	Tổng kinh phí						
	Trong đó:						
1	Ngân sách nhà nước: a. Kinh phí khoán chi: b. Kinh phí không khoán chi:						

2	Nguồn ngoài ngân sách nhà nước						

……, ngày..... tháng ..... năm 20....

Chủ nhiệm nhiệm vụ

(Họ tên và chữ ký)

……, ngày..... tháng ..... năm 20....

Tổ chức chủ trì nhiệm vụ

(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

……, ngày..... tháng ..... năm 20....

Cơ quan/đơn vị có thẩm quyền phê duyệt

(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)

Phụ lục

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung các khoản chi[28]	Tổng kinh phí	Nguồn vốn[29]											
			Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
			Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4=(6+8+10)*	*5=(7+9+11)*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1	**Chi thù lao thực hiện nhiệm vụ**													
2	**Thuê chuyên gia** - Trong nước - Nước ngoài													
3	**Nguyên, vật liệu, năng lượng**													
4	**Thiết bị, máy móc**													
5	**Xây dựng, sửa chữa nhỏ**													
6	**Chi khác**													

[28] Các căn cứ xây dựng dự toán: liệt kê các quyết định phê duyệt định mức, văn bản hướng dẫn,…

[29] Chỉ kê khai chi tiết theo năm thực hiện khi nhiệm vụ đã được phê duyệt

	Tổng cộng													

GIẢI TRÌNH CÁC KHOẢN CHI

Khoản 1. Thù lao tham gia thực hiện nhiệm vụ

Số TT	Chức danh	Tổng số người	Số tháng quy đổi	Tổng kinh phí (triệu đồng)	
				Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	Chủ nhiệm nhiệm vụ				
2	Thành viên chính				
3	Thành viên				
4	Thư ký khoa học				
5	Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ				
6	Lao động phổ thông hỗ trợ các công việc trong nội dung nghiên cứu				
Cộng:					

DỰ TOÁN CHI TIẾT THÙ LAO THAM GIA THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện nhiệm vụ	Nguồn vốn[30]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=3x5x6*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
I	**Xây dựng thuyết minh nhiệm vụ**	Nội dung công việc này chủ nhiệm và thư ký khoa học của nhiệm vụ thực hiện, đã được tính trong thù lao của CN và TKKH, không tính thù lao riêng												
	Thù lao của chủ nhiệm nhiệm vụ[31]:													
	Thù lao của thư ký khoa học:													
II	**Nội dung nghiên cứu**													
1	**Nội dung 1: ...** Do một thành viên nghiên cứu chính chủ trì thực hiện													
1.1	***Công việc 1.1: ...*** *Ví dụ: Do thành viên chính Nguyễn Văn A thực hiện trong 12 ngày quy đổi và 02 thành viên tham gia (trong đó: chủ nhiệm nhiệm vụ tham gia với chức danh thành viên, hưởng thù lao tính theo hệ số lao động khoa học của chức danh thành viên), mỗi thành viên thực hiện trong 01 tháng quy đổi; 04 kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ*													

[30] Chỉ dự toán chi tiết theo từng năm sau khi nhiệm vụ được phê duyệt.

[31] Thù lao Chủ nhiệm nhiệm vụ và thư ký khoa học được tính theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Số TT	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện nhiệm vụ	Nguồn vốn[30]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
	(trong đó: thư ký khoa học tham gia với chức danh kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ và hưởng thù lao tính theo hệ số lao động khoa học của chức danh kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ), mỗi kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ thực hiện công việc được giao trong 0,5 tháng quy đổi.													
	- Thành viên chính													
	- Thành viên													
	- Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ													
1.2	***Công việc 1.2…***													
2	**Nội dung 2: ...** Chủ nhiệm nhiệm vụ chủ trì thực hiện nội dung với chức danh thành viên chính (hưởng thù lao theo hệ số lao động khoa học của chức danh thành viên chính)													
2.1	***Công việc 2.1: ...*** *Ví dụ: Chủ nhiệm nhiệm vụ thực hiện công việc trong 01 tháng quy đổi và 01 thành viên tham gia trong 8 ngày quy đổi; 03 kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ và mỗi kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ thực hiện công việc được phân công trong 0,5 tháng quy đổi; 5 lao động phổ thông, mỗi lao động phổ thông thực hiện công việc được phân công trong 0,5 tháng quy đổi*													

Số TT	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện nhiệm vụ	Nguồn vốn[30]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
	- Thành viên chính													
	- Thành viên													
	- Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ													
	- Lao động phổ thông (tính bằng mức lương tối thiểu vùng cao nhất .... triệu đồng x số tháng thực hiện quy đổi)													
…														
III	**Xây dựng báo cáo tổng kết**	Nội dung công việc này do chủ nhiệm và thư ký khoa học của nhiệm vụ thực hiện, đã được tính trong thù lao của chủ nhiệm và thư ký khoa học, không tính thù lao riêng												
	TỔNG CỘNG													

Khoản 2. Thuê chuyên gia *(dự toán phù hợp với phương án thuê chuyên gia nêu tại mục 21 của thuyết minh)*

Đơn vị tính: triệuđồng

Số TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Quốc tịch	Thuộc tổ chức	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)	Mức lương tháng theo hợp đồng	Kinh phí		
							Tổng	Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	2	3	4	5	6	7	8=6x7	9	10
I	**Chuyên gia trong nước**								
1									
…..									
…..									
II	**Chuyên gia nước ngoài**								
1									
…..									
……									

Khoản 3. Nguyên vật liệu, năng lượng

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[32]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
I	**Nội dung 1**																
	Vật tư, nguyên vật liệu dùng chung																
	Tên vật tư, nguyên vật liệu và chỉ tiêu/thông số kỹ thuật chính.																
I.1	***Công việc 1***																
1	Nguyên, vật liệu																
1.1	…																
…	…																

[32] Chỉ dự toán chi tiết theo từng năm sau khi nhiệm vụ được phê duyệt

Số TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[32]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
2	*Năng lượng, nhiên liệu*																
2.1	Than																
2.2	Điện	kW/h															
2.3	Xăng, dầu																
2.4	Nhiên liệu khác																
3	*Dụng cụ, phụ tùng, vật rẻ tiền mau hỏng*																
3.1	…																
…	…																
4	Nước	m^3															
I.2	***Công việc 2***																
1	Nguyên, vật liệu																
1.1	…																
4	Nước	m^3															
II	**Nội dung 2**																

Số TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[32]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
II.1	***Công việc 1***																
1	Nguyên, vật liệu																
1.1	…																
…	…																
4	Nước	m^3															
Cộng																	

1. Trường hợp đã có định mức kinh tế - kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ban hành:

- Dự toán nguyên vật liệu, năng lượng được xây dựng căn cứ vào định mức kinh tế - kỹ thuật do ... ban hành tại các văn bản ... và báo giá kèm theo.

- Trường hợp chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ban hành thì dự toán được xây dựng trên cơ sở dự trù mức tiêu hao thực tế cho các nội dung, báo giá và không được đề nghị mức khoán chi.

2. Nội dung và mức chi được xác định phù hợp với quy định hiện hành về quản lý tài chính đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đảm bảo tính hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả theo Nghị định 265/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Khoản 4. Thiết bị, máy móc

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn							
					Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
					Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
I	**Thiết bị hiện có của tổ chức chủ trì tham gia thực hiện nhiệm vụ**[33]											
	……..											
	……..											
II	**Thiết bị, máy móc điều chuyển từ tổ chức khác đến**											
	……..											
III	**Khấu hao thiết bị**[34]											
VI	**Thuê thiết bị** (ghi tên thiết bị, thời gian thuê)											
	……											
IV	**Thiết bị công nghệ mua mới**											
	……											
V	**Vận chuyển lắp đặt**											
VI	**Bảo dưỡng, sữa chữa**											
Cộng												

[33] *Chỉ ghi tên thiết bị và giá trị còn lại, không cộng vào tổng kinh phí.*

[34] *Chỉ khai mục này khi tổ chức chủ trì là doanh nghiệp.*

Khoản 5. Xây dựng, sửa chữa nhỏ

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung[35]	Kinh phí	Nguồn vốn							
			Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*
1	Chi phí xây dựng ..... m^2 nhà xưởng, PTN									
2	Chi phí sửa chữa ..... m^2 nhà xưởng, PTN									
3	Chi phí lắp đặt hệ thống điện, nước									
4	Chi phí khác									
	Cộng:									

[35] Dự toán kèm theo phương án chi tiết

Khoản 6. Chi khác

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Nguồn vốn											
		Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
		Tổng		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
		Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*				
1	**Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu, công tác trong nước**												
2	**Hợp tác quốc tế**												
a	Đoàn ra (nước đến, số người, số ngày, số lần, ...)												
b	Đoàn vào (số người, số ngày, số lần...)												
3	**Kinh phí quản lý**												
4	**Chi phí đánh giá, kiểm tra nội bộ**												
	Chi phí kiểm tra nội bộ												
	Chi phí Hội đồng tự đánh giá kết quả nhiệm vụ (nếu có);												
5	**Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu**												
6	**Chi khác**												

Số TT	Nội dung	Nguồn vốn											
		Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
		Tổng		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
		Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
	- Hội thảo												
	- In ấn, phát hành tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc												
	Dịch tài liệu												
	Khác												
	Cộng:												

Mẫu III.08-TMDA/DASXTN

THUYẾT MINH[36]
DỰ ÁN KH&CN/ DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM CẤP ...

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án

- Mã số *(được cấp khi Hồ sơ trúng tuyển)*:

2. Thời gian thực hiện: ……. tháng

(Từ tháng /20… đến tháng /20…)

3. Cấp quản lý: ……

4. Loại nhiệm vụ

☐ Dự án KH&CN

☐ Dự án sản xuất thử nghiệm

5. Tổng vốn thực hiện dự án: ..... **triệu đồng, trong đó:**

Nguồn	**Kinh phí** *(triệu đồng)*
- Từ ngân sách nhà nước	
- Từ nguồn ngoài ngân sách nhà nước	

6. Đề nghị phương thức khoán chi:

☐ Khoán đến sản phẩm cuối cùng	☐ Khoán từng phần, trong đó:
	- Kinh phí khoán: ……....triệu đồng - Kinh phí không khoán: ……..….triệu đồng

7. Chủ nhiệm dự án

Họ và tên: .....Số định danh cá nhân: .....

Ngày, tháng, năm sinh[37]: ..... Giới tính[37]: Nam ☐ / Nữ: ☐

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: .....

Chức danh nghề nghiệp[38]:.....Chức vụ.....

---

[36] Thuyết minh được trình bày và in ra trên khổ giấy A4

[37] Không cần ghi nếu đã cung cấp số định danh cá nhân

[38] Ví dụ: chức danh nghiên cứu khoa học (nghiên cứu viên, nghiên cứu viên chính, nghiên cứu viên cao cấp), chức danh công nghệ (kỹ sư, kỹ sư chính, kỹ sư cao cấp) hoặc tương đương

Điện thoại: ……E-mail: .....

Tên tổ chức đang công tác: .....

Địa chỉ tổ chức: .....

8. Thư ký khoa học của dự án

Họ và tên: .....Số định danh cá nhân: .....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Giới tính: Nam ☐ / Nữ: ☐

Học hàm, học vị/ Trình độ chuyên môn: .....

Chức danh nghề nghiệp: .....Chức vụ: .....

Điện thoại: ……E-mail: .....

Tên tổ chức đang công tác: .....

Địa chỉ tổ chức: .....

9. Tổ chức chủ trì dự án

Tên tổ chức chủ trì nhiệm vụ: …….

Mã số tổ chức: ……

Điện thoại: .....

Website: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: .....

Số tài khoản: .....tại kho bạc Nhà nước.....

Ngân hàng: .....

10. Tổ chức tham gia chính *(nếu có)*

10.1. Tên tổ chức chịu trách nhiệm về công nghệ: .....

Mã số tổ chức: ……

Điện thoại: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: .....

Tên cơ quan chủ quản (nếu có): …….

10.2. Tên tổ chức khác: .....

Mã số tổ chức: ……

Điện thoại: .....

Địa chỉ: .....

Họ và tên người đứng đầu: .....

Tên cơ quan chủ quản (nếu có): …….

Người chịu trách nhiệm chính về công nghệ của dự án: .....

11. Thành viên thực hiện dự án

(Ghi những người được phân công chịu trách nhiệm thực hiện đối với từng nội dung nghiên cứu của nhiệm vụ thuộc tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp tham gia thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên khác lập thành danh sách theo mẫu này có xác nhận của tổ chức chủ trì và gửi kèm theo hồ sơ khi đăng ký)

TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Chức danh thực hiện dự án[39]	Tổ chức công tác
1		Chủ nhiệm dự án	
2		Thư ký khoa học	
3		Thành viên chính	
…		Thành viên chính	

12. Xuất xứ của dự án

[Ghi rõ xuất xứ của dự án từ một trong các nguồn sau:

- Từ kết quả của nhiệm vụ, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (R&D) đã được Hội đồng khoa học và công nghệ các cấp đánh giá, nghiệm thu và kiến nghị *(tên nhiệm vụ, nhiệm vụ thuộc Chương trình khoa học và công nghệ các cấp (nếu có), mã số, ngày tháng năm đánh giá nghiệm thu; kèm theo Biên bản đánh giá nghiệm thu/ Quyết định công nhận kết quả đánh giá nghiệm thu của cấp có thẩm quyền);*

- Từ sáng chế, giải pháp hữu ích, sản phẩm khoa học được giải thưởng khoa học và công nghệ *(tên văn bằng, chứng chỉ, ngày cấp);*

- Kết quả khoa học công nghệ từ nước ngoài (*hợp đồng chuyển giao công nghệ*; *tên văn bằng, chứng chỉ*, *ngày cấp nếu có; nguồn gốc, xuất xứ, hồ sơ liên quan*);

- Sản phẩm khoa học và công nghệ khác.

.....

.....

.....

13. Luận giải về sự cần thiết, tính khả thi và hiệu quả của dự án

13.1. Làm rõ về công nghệ lựa chọn của dự án *(Tính mới, ưu việt, tiên tiến của công nghệ; trình độ công nghệ so với công nghệ hiện có ở Việt Nam, khả năng triển khai công nghệ trong nước, tính phù hợp của công nghệ đối với phương án sản xuất và yêu cầu của thị trường, ...).*

.....

[39] Chức danh tham gia thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn tại Thông tư số 39/2025/TT- BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

.....

13.2. Lợi ích kinh tế, khả năng thị trường và cạnh tranh của sản phẩm dự án

(Hiệu quả kinh tế mang lại khi áp dụng kết quả của dự án; khả năng mở rộng thị trường ở trong nước và xuất khẩu: nêu rõ các yếu tố chủ yếu làm tăng khả năng cạnh tranh về chất lượng, giá thành của sản phẩm dự án so với các sản phẩm cùng loại, chẳng hạn: sử dụng nguồn nguyên liệu trong nước, giá nhân công rẻ, phí vận chuyển thấp, tính ưu việt của công nghệ...).

.....

.....

.....

.....

.....

13.3. Tác động của kết quả dự án đến kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh

(Tác động của sản phẩm dự án đến phát triển KT-XH, môi trường, khả năng tạo thêm việc làm, ngành nghề mới, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, đảm bảo quốc phòng, an ninh...).

.....

.....

.....

.....

.....

13.4. Năng lực thực hiện dự án

(Mức độ cam kết và năng lực thực hiện của các tổ chức tham gia chính trong dự án: năng lực khoa học, công nghệ của người thực hiện và cơ sở vật chất-kỹ thuật, các cam kết bằng hợp đồng về mức đóng góp vốn, sử dụng cơ sở vật chất kỹ thuật, lao động, bao tiêu sản phẩm, phân chia lợi ích về khai thác quyền sở hữu trí tuệ, chia sẻ rủi ro).

.....

.....

.....

13.5. Khả năng ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng kết quả của dự án

(Nêu rõ phương án về tổ chức sản xuất; nhân rộng, chuyển giao công nghệ; thành lập doanh nghiệp mới để sản xuất-kinh doanh, ...).

.....

II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI DỰ ÁN

14. Mục tiêu

14.1 Mục tiêu của dự án khoa học và công nghệ/ dự án sản xuất[40] hoặc chuyển giao công nghệ đặt ra *(Chất lượng sản phẩm; quy mô sản xuất);*

.....

.....

.....

14.2 Mục tiêu của dự án khoa học và công nghệ/ dự án sản xuất thử nghiệm *(Trình độ công nghệ, quy mô sản phẩm)*

.....

.....

.....

15. Nội dung

15.1 Mô tả công nghệ, sơ đồ hoặc quy trình công nghệ (là xuất xứ của dự án) để triển khai trong dự án

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

15.2 Phân tích những vấn đề mà dự án cần giải quyết về công nghệ

(Hiện trạng của công nghệ và việc hoàn thiện, thử nghiệm tạo ra công nghệ mới; nắm vững, làm chủ quy trình công nghệ và các thông số kỹ thuật; ổn định chất lượng sản phẩm, chủng loại sản phẩm; nâng cao khối lượng sản phẩm cần sản xuất thử nghiệm để khẳng định công nghệ và quy mô của dự án sản xuất thử nghiệm);

.....

.....

.....

.....

.....

.....

15.3 Liệt kê và mô chi tiết những công việc của từng nội dung để giải quyết những vấn đề đặt ra kèm theo nhu cầu về nhân lực, trang thiết bị, vật tư,

[40] Dự án sản xuất là phương án triển khai sau khi Dự án sản xuất thử nghiệm kết thúc

nguyên vật liệu và dịch vụ cần thiết phục vụ hoạt động nghiên cứu; nội dung thuê chuyên gia trong, ngoài nước thực hiện nếu có không kê khai ở mục này, sẽ được kê khai ở mục 16.1

Nội dung 1: .....

Công việc 1.1: .....

Công việc 1.2: .....

.....

Nội dung 2: .....

Công việc 2.1: .....

Công việc 2.2: .....

.....

Nội dung 3: .....

Công việc 3.1: .....

Công việc 3.2: .....

.....

15.4 Đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công nhân kỹ thuật phục vụ thực hiện dự án *(Kê khai số lượng và thời gian đào tạo cho cán bộ, công nhân kỹ thuật dự kiến)*

……

……

……

……

16. Phương án triển khai

16.1. Phương án thuê chuyên gia

a) Thuê chuyên gia trong nước

Số TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Thuộc tổ chức	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện và giải trình lý do cần thuê	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)
1					

2					
….					

b) Thuê chuyên gia nước ngoài

Số TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Quốc tịch	Thuộc tổ chức	Lĩnh vực chuyên môn	Nội dung thực hiện và giải trình lý do cần thuê	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)
1						
2						
….						

16.2. Phương án trang bị thiết bị máy móc để thực hiện và xử lý tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện dự án

16.2.1. Phương án trang bị tài sản *(xây dựng phương án, đánh giá và so sánh để lựa chọn phương án hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả nhất, hạn chế tối đa mua mới; thống kê danh mục tài sản cho các nội dung c, d)*

a. Bố trí trong số thiết bị máy móc hiện có của tổ chức chủ trì dự án *(nếu chưa đủ thì xây dựng phương án hoặc b, hoặc c, hoặc d, hoặc cả b, c, d)*

b. Điều chuyển thiết bị máy móc (nếu có)

c. Thuê thiết bị máy móc

STT	Danh mục tài sản	Tính năng, thông số kỹ thuật	Thời gian thuê
1			
2			

d. Mua sắm mới thiết bị máy móc

STT	Danh mục tài sản	Tính năng, thông số kỹ thuật
1		
2		

16.2.2. Đề xuất phương án xử lý tài sản trang bị và tài sản là kết quả của quá trình triển khai thực hiện dự án *(tổ chức chủ trì đề xuất hình thức xử lý và đối tượng thụ hưởng)*

……

……

16.3 Phương án tổ chức sản xuất/ sản xuất thử nghiệm:

a) Phương thức tổ chức thực hiện:

(- Đối với đơn vị chủ trì là doanh nghiệp: cần làm rõ năng lực triển khai thực nghiệm và hoàn thiện công nghệ theo mục tiêu trong dự án; phương án liên doanh, phối hợp với các tổ chức KH&CN trong việc phát triển, hoàn thiện công nghệ;

- Đối với đơn vị chủ trì là tổ chức khoa học và công nghệ: cần làm rõ năng lực triển khai thực nghiệm và hoàn thiện công nghệ theo mục tiêu trong dự án; việc liên doanh với doanh nghiệp để tổ chức sản xuất thử nghiệm (kế hoạch/phương án của doanh nghiệp về bố trí địa điểm, điều kiện cơ sở vật chất, đóng góp về vốn, về nhân lực, về khả năng tiêu thụ sản phẩm của dự án phục vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức phân chia lợi nhuận; ...)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

b) Mô tả, phân tích và đánh giá các điều kiện triển khai dự án:

- Địa điểm thực hiện dự án (nêu địa chỉ cụ thể, nêu thuận lợi và hạn chế về cơ sở hạ tầng như giao thông, liên lạc, điện nước.... của địa bàn triển khai dự án); nhà xưởng, mặt bằng hiện có (m^2), dự kiến cải tạo, mở rộng, ...;

- Trang thiết bị chủ yếu đảm bảo cho triển khai dự án sản xuất thử nghiệm (làm rõ những trang thiết bị đã có, bao gồm cả liên doanh với các đơn vị tham gia, trang thiết bị cần thuê, mua hoặc tự thiết kế chế tạo; khả năng cung ứng trang thiết bị của thị trường cho dự án; ...);

- Nguyên vật liệu (khả năng cung ứng nguyên vật liệu chủ yếu cho quá trình sản xuất thử nghiệm, làm rõ những nguyên vật liệu cần nhập của nước ngoài; ...);

- Nhân lực cần cho triển khai dự án: số cán bộ khoa học công nghệ và công nhân lành nghề tham gia thực hiện dự án; kế hoạch tổ chức nhân lực tham gia dự án; nhu cầu đào tạo phục vụ dự án (số lượng cán bộ, kỹ thuật viên, công nhân).

- Môi trường (đánh giá tác động môi trường do việc triển khai dự án và giải pháp khắc phục);

.....

.....

16.4. Phương án tài chính *(Phân tích và tính toán tài chính của quá trình thực hiện dự án)* trên cơ sở:

- Tổng vốn đầu tư để triển khai dự án, trong đó nêu rõ vốn cố định, vốn lưu động cho một khối lượng sản phẩm cần thiết trong một chu kỳ sản xuất thử nghiệm để có thể tiêu thụ và tái sản xuất cho đợt sản xuất thử nghiệm tiếp theo (trong trường hợp cần thiết);

- Phương án huy động và sử dụng các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước tham gia dự án;

- Phương án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước (các nội dung chi bằng nguồn vốn này).

- Tính toán, phân tích giá thành sản phẩm của dự án (theo từng loại sản phẩm của dự án nếu có); thời gian thu hồi vốn.

(Các số liệu cụ thể của phương án tài chính được trình bày tại các bảng 1 đến bảng 5 và các phụ lục 1 đến phụ lục 7)

.....

.....

.....

.....

16.5. Dự báo nhu cầu thị trường và phương án kinh doanh sản phẩm của dự án

(Giải trình và làm rõ thêm các bảng tính toán và phụ lục kèm theo bảng 3-5, phụ lục 9);

- Dự báo nhu cầu thị trường (dự báo nhu cầu chung và thống kê danh mục các đơn đặt hàng hoặc hợp đồng mua sản phẩm dự án);

- Phương án tiếp thị sản phẩm của dự án (tuyên truyền, quảng cáo, xây dựng trang web, tham gia hội chợ triển lãm, trình diễn công nghệ, tờ rơi, ...);

- Phân tích giá thành, giá bán dự kiến của sản phẩm trong thời gian sản xuất thử nghiệm; giá bán khi ổn định sản xuất (so sánh với giá sản phẩm nhập khẩu, giá thị trường trong nước hiện tại; dự báo xu thế giá sản phẩm cho những năm tới); các phương thức hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm dự án;

- Phương án tổ chức mạng lưới phân phối sản phẩm khi phát triển sản xuất quy mô công nghiệp.

.....

.....

.....

17. Tiến độ thực hiện

	Các nội dung, công việc chủ yếu cần được thực hiện; các mốc đánh giá chủ yếu	**Kết quả phải đạt**	**Thời gian** (bắt đầu, kết thúc)	**Cá nhân, tổ chức chủ trì***	**Dự kiến kinh phí**
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*

1	***Nội dung 1***				
	- Công việc 1.1				
	- Công việc 1.2				
	……				
2	***Nội dung 2***				
	- Công việc 2.1				
	- Công việc 2.2				
	……				
…	***Nội dung n***				
	- Công việc n.1				
	- Công việc n.2				
	……				

18. Sản phẩm của dự án

[Phân tích, làm rõ các thông số và so sánh với các sản phẩm cùng loại trong nước và của nước ngoài: (i) Dây chuyền công nghệ, các thiết bị, quy trình công nghệ đã được ổn định (quy mô, các thông số và tiêu chuẩn kỹ thuật); (ii) Sản phẩm đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng; (iii) Ấn phẩm; (iv) Đào tạo; (v) Sản phẩm sản xuất thử nghiệm (chủng loại, khối lượng, tiêu chuẩn chất lượng)].

.....

.....

.....

.....

.....

19. Phương án phát triển của dự án sau khi kết thúc

19.1. Phương thức triển khai [Mô tả rõ phương án triển khai lựa chọn trong các loại hình sau đây: (i) Đưa vào sản xuất công nghiệp của doanh nghiệp; (ii) Nhân rộng, chuyển giao kết quả của dự án; (iii) Liên doanh, liên kết; (iv) Thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ mới để tiến hành sản xuất- kinh doanh; (v) Hình thức khác: Nêu rõ].

.....

.....

19.2. Quy mô sản xuất (Công nghệ, nhân lực, sản phẩm, ...)

.....

.....

.....

.....

.....

19.3. Tổng số vốn của dự án sản xuất

.....

.....

.....

.....

III. PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH CỦA DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM

Tổng kinh phí cần thiết để triển khai dự án sản xuất thử nghiệm = Vốn cố định của dự án sản xuất + Kinh phí hỗ trợ công nghệ + Vốn lưu động.

*** Vốn cố định của dự án sản xuất gồm:** (i)Thiết bị, máy móc đã có (giá trị còn lại); (ii)Thiết bị, máy móc mua mới; (iii)Nhà xưởng đã có (giá trị còn lại); (iv)Nhà xưởng xây mới hoặc cải tạo.

*** Vốn lưu động:** chỉ tính chi phí để sản xuất khối lượng sản phẩm cần thiết có thể tiêu thụ và tái sản xuất cho đợt sản xuất thử nghiệm tiếp theo.

*** Kinh phí hỗ trợ công nghệ:** chi phí hoàn thiện, ổn định các thông số kinh tế-kỹ thuật.

Bảng 1. Tổng kinh phí đầu tư cần thiết để triển khai dự án

Đơn vị: triệu đồng

	Nguồn vốn	Tổng cộng	Trong đó						
			Vốn cố định		Kinh phí hỗ trợ công nghệ + thuê chuyên gia	Vốn lưu động			
			Thiết bị, máy móc mua mới	Nhà xưởng xây dựng mới và cải tạo		Chi phí lao động	Nguyên vật liệu, năng lượng	Thuê thiết bị, nhà xưởng	Khác
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*
1	**Ngân sách nhà nước**								
2	**Nguồn ngoài ngân sách nhà nước**								
Cộng									

Bảng 2. Tổng chi phí và giá thành sản phẩm

(Trong thời gian thực hiện Dự án)

	Nội dung	Tổng số chi phí *(1.000 đ)*	Trong đó theo sản phẩm			Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
A	**Chi phí trực tiếp**					
1	Nguyên vật liệu, bao bì					

2	Điện, nước, xăng dầu					
3	Chi phí lao động					
4	Sửa chữa, bảo trì thiết bị					
5	Chi phí quản lý					
B	**Chi phí gián tiếp và khấu hao tài sản cố định**					
6	Khấu hao thiết bị cho dự án - Khấu hao thiết bị cũ - Khấu hao thiết bị mới					
7	Khấu hao nhà xưởng cho dự án - Khấu hao nhà xưởng cũ - Khấu hao nhà xưởng mới					
8	Thuê thiết bị					
9	Thuê nhà xưởng					
10	Phân bổ chi phí hỗ trợ công nghệ					
11	Tiếp thị, quảng cáo					
12	Khác (trả lãi vay, các loại phí, ...)					
- Tổng chi phí sản xuất thử nghiệm (A+B):						
- Giá thành 1 đơn vị sản phẩm:						

Ghi chú:

- *Khấu hao thiết bị và tài sản cố định:* tính theo quy định của Nhà nước đối với từng loại thiết bị của từng ngành kinh tế tương ứng.

- *Chi phí hỗ trợ công nghệ:* được phân bổ cho thời gian thực hiện dự án khoa học và công nghệ/dự án sản xuất thử nghiệm.

Bảng 3. Tổng doanh thu

(Cho thời gian thực hiện dự án)

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị	Số lượng	Giá bán dự kiến *(1.000 đ)*	Thành tiền *(1.000 đ)*
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
				Cộng:	

Bảng 4. Tổng doanh thu

(Cho 1 năm đạt 100% công suất)

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá *(1.000 đ)*	Thành tiền *(1.000 đ)*
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
				Cộng:	

Bảng 5. Tính toán hiệu quả kinh tế dự án

(cho 1 năm đạt 100% công suất)

TT	Nội dung	Thành tiền *(1.000 đ)*
1	*2*	*3*
1	Tổng vốn đầu tư cho Dự án	
2	Tổng chi phí, trong một năm	
3	Tổng doanh thu, trong một năm	
4	Lãi gộp (3) - (2)	
5	Lãi ròng: (4) - (thuế + lãi vay + các loại phí)	
6	Khấu hao thiết bị, XDCB và chi phí hỗ trợ công nghệ trong 1 năm	
7	Thời gian thu hồi vốn T (năm, ước tính)	
8	Tỷ lệ lãi ròng so với vốn đầu tư, % (ước tính)	
9	Tỷ lệ lãi ròng so với tổng doanh thu, % (ước tính)	

Chú thích:

- Tổng vốn đầu tư bao gồm: tổng giá trị còn lại của thiết bị, máy móc và nhà xưởng đã có + tổng giá trị của thiết bị, máy móc mua mới và nhà xưởng bổ sung mới (kể cả cải tạo) + chi phí hỗ trợ công nghệ;

- Thuế: gồm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác nếu có, trong 1 năm;

- Lãi vay: là các khoản lãi vay phải trả trong 1 năm.

Thời gian thu hồi vốn T = $\frac{\textit{Tổng vốn đầu tư}}{\textit{Lãi ròng + Khấu hao}}$ = ____ = ... **năm**

Tỷ lệ lãi ròng so với vốn đầu tư = $\frac{\textit{Lãi ròng}}{\textit{Tổng vốn đầu tư}}$ x 100 = ____ x 100 = ... **%**;

Tỷ lệ lãi ròng so với tổng doanh thu = $\frac{\textit{Lãi ròng}}{\textit{Tổng doanh thu}}$ x 100 = ____ x 100 = ... **%**;

20. Hiệu quả kinh tế - xã hội

(Tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, năng lượng, giảm giá thành và tăng sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hoá, giảm nhập khẩu, tạo công ăn việc làm, bảo vệ môi trường....)

.....

.....

.....

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

.....

.....

.....

.....

.....

……, ngày..... tháng ..... năm 20....

Chủ nhiệm dự án

(Họ, tên và chữ ký)

……, ngày..... tháng ..... năm 20....

Tổ chức chủ trì dự án

(Họ, tên, chữ ký, đóng dấu)

……, ngày..... tháng ..... năm 20....

CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT[41]

(Họ, tên, chữ ký, đóng dấu)

Phụ lục

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung các khoản chi[42]	Tổng kinh phí	Nguồn vốn[43]											
			Ngân sách nhà nước[44]								Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
			Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
1	Thiết bị, máy móc mua mới, thuê													
2	Nhà xưởng xây dựng mới, cải tạo, thuê													
3	Chi phí hỗ trợ công nghệ													
a	*Chi phí thù lao thực hiện dự án*													
b	*Thuê chuyên gia trong nước, nước ngoài*													
4	Chi phí đào tạo công nghệ													
5	Chi phí lao động													
6	Nguyên vật liệu, năng lượng													
7	Chi khác													
	Tổng cộng													

[42] Các căn cứ xây dựng dự toán: liệt kê các quyết định phê duyệt định mức, văn bản hướng dẫn, …

[43] Chỉ dự toán chi tiết theo năm thực hiện khi dự án được phê duyệt

[44] Trong trường hợp có nguồn ngân sách từ trung ương tách thành 2 phần: Ngân sách trung ương (NSTW) và Ngân sách địa phương (NSĐP)

Phụ lục 1

NHU CẦU NGUYÊN VẬT LIỆU, NĂNG LƯỢNG

(Để sản xuất khối lượng sản phẩm cần thiết có thể tiêu thụ và tái sản xuất đợt tiếp theo)

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[45]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*
I	**Nội dung 1**																
	Nguyên, vật liệu chủ yếu																
	Nguyên, vật liệu phụ																
	Dụng cụ, phụ tùng, vật rẻ tiền mau hỏng																
	Điện:	kW/h															

[45] Chỉ dự toán chi tiết theo từng năm sau khi dự án được phê duyệt

Số TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn[45]											
						Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
						Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
	- Điện sản xuất: Tổng công suất thiết bị, máy móc ...kW																
	Nước:	m^3															
	Xăng dầu:																
	- Cho thiết bị sản xuất ..... tấn																
	- Cho phương tiện vận tải ..... tấn																
…	…																
Cộng																	

1. Trường hợp đã có định mức kinh tế - kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ban hành:
- Dự toán nguyên vật liệu, năng lượng được xây dựng căn cứ vào định mức kinh tế - kỹ thuật do ... ban hành tại các văn bản ... và báo giá kèm theo.
- Trường hợp chưa có định mức kinh tế - kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ban hành thì dự toán được xây dựng trên cơ sở dự trù mức tiêu hao thực tế cho các nội dung, báo giá và không được đề nghị mức khoán chi.
2. Nội dung và mức chi được xác định phù hợp với quy định hiện hành về quản lý tài chính đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đảm bảo tính hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả theo Nghị định 265/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Phụ lục 2

YÊU CẦU VỀ THIẾT BỊ, MÁY MÓC

A. Thiết bị hiện có *(tính giá trị còn lại)*

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
I	**Thiết bị công nghệ**				
1	**Thiết bị hiện có của tổ chức chủ trì tham gia thực hiện dự án**				
	……				
	……				
2	**Thiết bị, máy móc điều chuyển từ tổ chức khác đến**				
	……..				
	……				
II	**Thiết bị thử nghiệm, đo lường**				
1	**Thiết bị hiện có của tổ chức chủ trì tham gia thực hiện dự án**				
	…….				
	…….				
2	**Thiết bị, máy móc điều chuyển từ tổ chức khác đến**				
	……				
III	**Khấu hao thiết bị**				
Cộng:					

B. Thiết bị bổ sung mới, thuê thiết bị

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Nguồn vốn							
						Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	**Tổng số**	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
1	Mua thiết bị công nghệ												
	……												
2	Mua thiết bị thử nghiệm, đo lường												
	……..												
3	Mua bằng sáng chế, bản quyền												
4	Mua phần mềm máy tính												
5	Vận chuyển lắp đặt												
6	Thuê thiết bị (nêu các thiết bị cần thuê, giá thuê và chỉ ghi vào cột 6 để tính vốn lưu động)												
7	Bảo dưỡng, sửa chữa												
Cộng:													

Phụ lục 3

CHI PHÍ HỖ TRỢ CÔNG NGHỆ

Khoản 3a. Thù lao theo các chức danh thực hiện nhiệm vụ

Số TT	Chức danh	Tổng số người	Số tháng quy đổi	Tổng kinh phí (triệu đồng)	
				Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	Chủ nhiệm dự án				
2	Thành viên chính				
3	Thành viên				
4	Thư ký khoa học				
5	Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ				
6	Lao động phổ thông				
Cộng:					

CHI TIẾT THÙ LAO THAM GIA THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm (ĐMCN)	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện dự án	Nguồn vốn[46]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=3x5x6*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
I	**Xây dựng thuyết minh dự án**	Nội dung công việc này chủ nhiệm và thư ký khoa học của dự án thực hiện, đã được tính trong thù lao của CN và TKKH, không tính thù lao riêng												
	Thù lao của chủ nhiệm dự án[47]:													
	Thù lao của thư ký khoa học:													
II	**Nội dung nghiên cứu**													
1	**Nội dung 1: ...** Do một thành viên nghiên cứu chính chủ trì thực hiện													
1.1	***Công việc 1.1: ...*** *Ví dụ: Do thành viên chính Nguyễn Văn A thực hiện trong 12 ngày quy đổi và 02 thành viên tham gia (trong đó: chủ nhiệm nhiệm vụ tham gia với chức danh thành viên, hưởng thù lao tính theo hệ số lao động khoa học của chức danh thành viên), mỗi thành viên thực hiện trong 01 tháng quy đổi; 04 kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ*													

[46] Chỉ dự toán chi tiết theo từng năm sau khi nhiệm vụ được phê duyệt.

[47] Thù lao Chủ nhiệm nhiệm vụ và thư ký khoa học được tính theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Số TT	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm (ĐMCN)	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện dự án	Nguồn vốn[46]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
	(trong đó: thư ký khoa học tham gia với chức danh kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ và hưởng thù lao tính theo hệ số lao động khoa học của chức danh kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ), mỗi kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ thực hiện công việc được giao trong 0,5 tháng quy đổi.													
	- Thành viên chính													
	- Thành viên													
	- Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ													
1.2	***Công việc 1.2…***													
2	**Nội dung 2: ...** Chủ nhiệm nhiệm vụ chủ trì thực hiện nội dung với chức danh thành viên chính (hưởng thù lao theo hệ số lao động khoa học của chức danh thành viên chính)													
2.1	***Công việc 2.1: ...*** *Ví dụ: Chủ nhiệm nhiệm vụ thực hiện công việc trong 01 tháng quy đổi và 01 thành viên tham gia trong 8 ngày quy đổi; 03 kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ và mỗi kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ thực hiện công việc được phân công trong 0,5 tháng quy đổi; 5 lao động phổ thông, mỗi lao động phổ thông thực hiện công việc được phân công trong 0,5 tháng quy đổi*													

Số TT	Nội dung công việc	Hệ số lao động khoa học	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm (ĐMCN)	Tổng số tháng quy đổi của nhóm chức danh	Tổng thù lao thực hiện dự án	Nguồn vốn[46]							
							Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
							Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
	- Thành viên chính													
	- Thành viên													
	- Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ													
	- Lao động phổ thông (tính bằng mức lương tối thiểu vùng cao nhất .... triệu đồng x số tháng thực hiện quy đổi)													
…														
III	**Xây dựng báo cáo tổng kết**	Nội dung công việc này do chủ nhiệm và thư ký khoa học của nhiệm vụ thực hiện, đã được tính trong thù lao của chủ nhiệm và thư ký khoa học, không tính thù lao riêng												
	TỔNG CỘNG													

Khoản 3b. Thuê chuyên gia *(dự toán phù hợp với phương án thuê chuyên gia nêu tại mục 16 của thuyết minh)*

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Họ và tên, học hàm, học vị	Quốc tịch	Thuộc tổ chức	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện quy đổi (tháng)	Mức lương tháng theo hợp đồng	Kinh phí		
							Tổng	Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	2	3	4	5	6	7	8=6x7	9	10
I	**Chuyên gia trong nước**								
1									
…..									
…..									
II	**Chuyên gia nước ngoài**								
1									
…..									
……									

Phụ lục 4-TMDA

CHI PHÍ ĐÀO TẠO CÔNG NGHỆ

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung đào tạo	Chi phí	Nguồn vốn	
			Ngân sách nhà nước	Ngoài ngân sách nhà nước
1	*2*	*3*	*4*	*5*
1	Cán bộ công nghệ			
2	Công nhân vận hành			
3	.....			
	Cộng			

Phụ lục 5

ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG

A. Nhà xưởng đã có (giá trị còn lại)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Đơn vị đo	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*
1					
2					
Cộng A:					

B. Nhà xưởng xây dựng mới và cải tạo

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung[48]	Kinh phí	Nguồn vốn							
			Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
			Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*
1	Xây dựng nhà xưởng mới									
2	Chi phí sửa chữa cải tạo									
3	Chi phí lắp đặt hệ thống điện									
4	Chi phí lắp đặt hệ thống nước									

[48] Dự toán kèm theo phương án chi tiết

5	Chi phí khác									
	Cộng:									

Phụ lục 6

CHI PHÍ LAO ĐỘNG

(Để sản xuất khối lượng sản phẩm cần thiết có thể tiêu thụ và tái sản xuất đợt tiếp theo)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chức danh	Số người	Tổng số ngày	Tiền công theo ngày[49]	Tổng kinh phí (Tc)	Nguồn vốn							
						Ngân sách nhà nước				Ngoài ngân sách nhà nước			
						Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba	Tổng số	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6= 4x5xLcs*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
1													
2													
3													
4													
Cộng:													

[49] Tiền công thuê lao động phổ thông được tính theo ngày được tính theo mức lương tối thiểu vùng cao nhất tính theo ngày do Nhà nước quy định tại thời điểm xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ KH&CN (Mức tiền tính theo ngày được tính bằng mức lương tháng/22 ngày)

Phụ lục 7

CHI KHÁC[50]

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Nguồn vốn											
		Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
		Tổng		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
		Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*				
1	***Chi điều tra, khảo sát thu thập số liệu; Công tác trong nước***												
2	***Hợp tác quốc tế***												
a	Đoàn ra (nước đến, số người, số ngày, số lần, ...)												
b	Đoàn vào (số người, số ngày, số lần...)												
3	***Kinh phí quản lý***												
4	***Chi phí đánh giá, kiểm tra nội bộ***												

[50] Định mức chi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Số TT	Nội dung	Nguồn vốn											
		Ngân sách nhà nước								Ngoài ngân sách nhà nước			
		Tổng		Năm thứ nhất		Năm thứ hai		Năm thứ ba		Tổng	Năm thứ nhất	Năm thứ hai	Năm thứ ba
		Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*	Kinh phí	*Trong đó, khoán chi theo quy định*				
	Chi phí kiểm tra nội bộ												
	Chi phí Hội đồng đánh giá giữa kỳ, Hội đồng tự đánh giá kết quả dự án (nếu có);												
5	***Chi trả dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu***												
6	***Chi khác***												
	- Hội thảo												
	- In ấn, phát hành tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc												
	Dịch tài liệu												
	Khác												
	Cộng:												

Phụ lục 8-TMDA

KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

TT	Nội dung công việc	Tháng																								
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	. . .
1	Sửa chữa, xây dựng nhà xưởng																									
2	Hoàn thiện công nghệ																									
3	Chế tạo, mua thiết bị																									
4	Lắp đặt thiết bị																									
5	Đào tạo công nhân																									
6	Sản xuất thử nghiệm (các đợt)																									
7	Thử nghiệm mẫu																									
8	Hiệu chỉnh công nghệ																									
9	Đánh giá nghiệm thu																									

Phụ lục 9

VỀ KHẢ NĂNG CHẤP NHẬN CỦA THỊ TRƯỜNG

I. Nhu cầu thị trường

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị đo	Số lượng có thể tiêu thụ trong năm:			Chú thích
			20..	20..	20..	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*

II. Phương án sản phẩm

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị đo	Số lượng sản xuất trong năm:			Tổng số	Cơ sở tiêu thụ
			20..	20..	20..		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*

III. Danh mục chỉ tiêu chất lượng sản phẩm

TT	Tên sản phẩm và chỉ tiêu chất lượng chủ yếu	Đơn vị đo	Mức chất lượng			Ghi chú
			Cần đạt	Tương tự mẫu		
				Trong nước	Thế giới	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*

Mẫu bìa Thuyết minh

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN CHỦ TRÌ

THUYẾT MINH
NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH ….

Tên nhiệm vụ: …….

Cơ quan quản lý:

Cơ quan thực hiện:

Chủ nhiệm nhiệm vụ:

Thời gian thực hiện

ĐỊA DANH - 20..

Hình 2: Bìa trong

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ QUAN CHỦ TRÌ

THUYẾT MINH

NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH ….

Tên nhiệm vụ: …….

Cơ quan quản lý:

Cơ quan thực hiện:

Chủ nhiệm nhiệm vụ:

Thành viên tham gia thực hiện:

Cơ quan phối hợp:

Thời gian thực hiện:

Hồ sơ bao gồm:

ĐỊA DANH - 20..

Biểu III.10

DANH MỤC CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo năm 2025 (số 93/2025/QH15);
2. Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;
3. Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các cơ chế thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;
4. Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đối với hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;
5. Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết và hướng dẫn về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;
6. Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.